CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
DN: C=VN, S=BÌNH ĐỊNH, L=Thành phố Quy Nhơn, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:4100259236
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2025.04.16 10:56:37+07'00'
Foxit PDF Editor Version: 13.0.0

Phụ lục VI/ *Appendix VI*
CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE
(Attached with the Decision No. 21/QĐ-SGDVN on 21/12/2021 of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI **PHUTAI J.S.C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM** **Independence - Freedom - Happiness**
Số/No: 157../CBTT-PT	*Quy Nhơn, ngày 16 tháng 04 năm 2025* *Quy Nhơn City, April 16, 2025*

CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi:

- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission***
- **Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange***

1. Tên tổ chức/*Name of organization:* **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI** / PHUTAI J.S.C
   - Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code:* **PTB**
   - Địa chỉ/*Address:* 278 Nguyễn Thị Định, TP. Quy Nhơn, Bình Định/ No. 278 Nguyen Thi Dinh st, Quy Nhon City, Binh Dinh province
   - Điện thoại/ *Telephone*: 0256 3847 668 - Fax: 0256 3847 556
   - E-mail: phutai@phutai.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure:*

2.1. Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/
Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.
2.2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/
Resolutions of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.
2.3. Biên bản kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/
Minutes of the vote counting at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.
2.4. Các tài liệu trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/
Documents submitted at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16/04/2025 tại đường dẫn www.phutai.com.vn – Mục Quan hệ cổ đông

This information was published on the company's website on 16/04/2025 (date), as in the link www.phutai.com.vn - Investors Relation

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Đại diện tổ chức/*Organization representative*
Người UQ CBTT/ *Person authorized to disclose information*
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC/DEPUTY GENERAL DIRECTOR

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI

PHAN QUỐC HOÀI

Tài liệu đính kèm:

1. Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025./ *Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.*
2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ *Resolutions of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders)*
3. Biên bản kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ *Minutes of the vote counting at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.*
4. Các tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2025/ *Documents submitted at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders*

Lưu ý: Trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa thông tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh thì thông tin bằng tiếng Việt được áp dụng.
Note: If there is any difference in words or understanding between the information in Vietnamese and English, the information in Vietnamese shall be used.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ	*Quy Nhơn, ngày 15 tháng 04 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Phú Tài;

- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 số: 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2025;

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Phú Tài tiến hành phiên họp vào ngày 15/04/2025 tại trụ sở công ty, số 278 Nguyễn Thị Định, phường Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Tổng số cổ đông của công ty: **3.471** cổ đông, với tổng số cổ phần sở hữu: **66.938.403** cổ phần, số cổ phần có quyền biểu quyết là **66.938.403** cổ phần (theo danh sách chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam thực hiện chốt quyền ngày 21/03/2025).

Tổng số cổ đông có mặt tham dự Đại hội là **65** cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần ủy quyền hợp lệ tham dự là **48.881.281** cổ phần, tương ứng **73,02%** số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Toàn thể cổ đông tham dự Đại hội đã tập trung trí tuệ, làm việc khẩn trương, nghiêm túc với ý thức trách nhiệm cao.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

*** Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:**

- Công ty mẹ:

+ Doanh thu: 2.184 tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch năm, = 93% so với cùng kỳ.
+ Lợi nhuận trước thuế: 310 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch năm, = 127% so với cùng kỳ.
+ Lợi nhuận sau thuế: 281 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch năm, = 130% so với cùng kỳ.

- Hợp nhất:

+ Doanh thu: 6.668 tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch năm, = 118% so với cùng kỳ.
+ Lợi nhuận trước thuế: 472 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch năm, = 146% so với cùng kỳ.
+ Lợi nhuận sau thuế: 376 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch năm, = 145% so với cùng kỳ.

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:**

- Công ty mẹ:

+ Doanh thu: 2.135 tỷ đồng, = 98% so với cùng kỳ.
+ Lợi nhuận trước thuế: 310 tỷ đồng, = 100% so với cùng kỳ.

- Hợp nhất:

+ Doanh thu: 6.670 tỷ đồng, = 100% so với cùng kỳ.
+ Lợi nhuận trước thuế: 477 tỷ đồng, = 101% so với cùng kỳ.

*** Kế hoạch chi trả cổ tức 2025:**

Dự kiến chi trả cổ tức năm 2025 tỷ lệ: ≥ 20% (theo hình thức chi trả bằng tiền mặt hoặc phát hành cổ phiếu tùy theo tình hình). ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT công ty được quyền quyết định tỷ lệ, thời điểm, hình thức thực hiện chi trả/tạm ứng chi trả cổ tức năm 2025.

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

Điều 2: Nhất trí thông qua báo cáo hoạt động thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán công ty.

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

Điều 3. Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

Điều 4. Nhất trí thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Nội dung	Tổng
I. Lợi nhuận thực hiện trước thuế công ty mẹ	**310.631.067.905**
II. Thuế TNDN	29.056.624.838
III. Lợi nhuận sau thuế phân phối:	**281.574.443.067**
1. Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	**14.078.722.153**
2. Chi cổ tức:	
2.1 Vốn điều lệ tại ngày 31.12.2024	669.384.030.000
2.2 Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	25%
2.3 Tiền chi trả cổ tức năm 2024	167.346.007.500
- Cổ tức chi trả bằng tiền mặt (25%)	167.346.007.500
3. Lợi nhuận sau thuế còn lại bổ sung vốn chủ sở hữu	**100.149.713.414**
Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối như sau:	
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	**14.078.722.153**
- Quỹ khen thưởng	8.447.233.292
- Quỹ phúc lợi	5.631.488.861
Chi trả cổ tức	**167.346.007.500**
Bổ sung vốn chủ sở hữu	**100.149.713.414**

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

Điều 5: Nhất trí thông qua Tờ trình Phương án chi trả cổ tức năm 2024.

5.1 Tỷ lệ trả cổ tức: 25% /vốn điều lệ

Trong đó:

- Đã thực hiện tạm ứng cổ tức và thanh toán vào ngày 16/01/2025, với tỷ lệ 10% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức còn lại: 15% vốn điều lệ.

5.2 Hình thức trả cổ tức: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt.

- Đối tượng: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt.
- Nguồn vốn: từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2024 theo báo cáo tài chính được kiểm toán.
- Thời gian chi trả: Dự kiến trong vòng 06 tháng sau khi Đại hội thông qua.

5.3 Tổ chức thực hiện:

Để triển khai nội dung chi trả cổ tức năm 2024, đề nghị ĐHĐCĐ xem xét:

- Thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 là 25% vốn điều lệ, theo hình thức chi trả tiền mặt (trong đó đã thực hiện chi trả tỷ lệ 10% và thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 còn lại với tỷ lệ 15%).

- Ủy quyền cho HĐQT:

+ Quyết định cụ thể thời điểm để chốt quyền và thời điểm chi trả cổ tức còn lại, bao gồm phương án thực hiện chi trả 01 (một) lần hay nhiều lần (nếu có).

+ Thực hiện các công việc, thủ tục chi trả cổ tức theo quy định của Điều lệ và pháp luật.

+ Các công việc khác có liên quan theo quy định.

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

Điều 6: Nhất trí thông qua Tờ trình Phương án trả thù lao HĐQT năm 2025.

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **46.951.053** cổ phần
Tỷ lệ	: **96,05%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: **1.930.228** cổ phần
Tỷ lệ	: **3,95%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **46.951.053** cổ phần, đạt tỷ lệ **96,05%**	

Điều 7: Nhất trí Thông qua Báo cáo kiểm toán độc lập 2024, Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2025.

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC hoặc công ty TNHH Deloitte Việt Nam

HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc thương thảo các điều khoản thực hiện, kinh phí và các thủ tục cần thiết để thực hiện công tác kiểm toán, báo cáo đầy đủ kết quả kiểm toán theo quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.384.473** cổ phần
Tỷ lệ	: **98,98%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: **496.808** cổ phần
Tỷ lệ	: **1,02%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.384.473** cổ phần, đạt tỷ lệ **98,98%**	

Điều 8: Nhất trí thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ (tại ngày 31/12/2024).

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

Điều 9: Nhất trí thông qua tờ trình xin từ nhiệm TV HĐQT công ty.

Thông qua từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Ông Lê Vỹ, từ ngày 15/04/2025

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **44.849.661** cổ phần
Tỷ lệ	: **91,75%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: **4.031.620** cổ phần
Tỷ lệ	: **8,25%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **44.849.661** cổ phần, đạt tỷ lệ **91,75%**	

Điều 10: Nhất trí thông qua tờ trình bầu bổ sung TV HĐQT công ty.

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **44.849.661** cổ phần
Tỷ lệ	: **91,75%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: **4.031.620** cổ phần
Tỷ lệ	: **8,25%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **44.849.661** cổ phần, đạt tỷ lệ **91,75%**	

Căn cứ kết quả bầu cử bổ sung, Ông Lê Anh Văn được bầu bổ sung là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2027, thời hạn theo thời gian còn lại của nhiệm kỳ (tính đến thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ 2028). Số phiếu bầu (dồn phiếu): **44.352.853 phiếu, (90,74%).**

Điều 11: Trách nhiệm thực hiện Nghị quyết.

ĐHĐCĐ nhất trí giao cho HĐQT chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 biểu quyết thông qua, đảm bảo lợi ích của cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.

Bản nghị quyết gồm có sáu (06) trang, mười một (12) điều. Toàn văn Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 biểu quyết nhất trí thông qua.

Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
1. *Cổ đông công ty (website);*
2. *UBCKNN, HOSE;*
3. *HĐQT, TGĐ;*
4. *Lưu: TK, VT.*

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 4100239236 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI TỈNH BÌNH ĐỊNH

LÊ VĂN THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/BB-ĐHĐCĐ	*Quy Nhơn, ngày 15 tháng 04 năm 2025*

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Hôm nay, vào lúc 07h30 ngày 15 tháng 04 năm 2025 tại Hội trường Công ty Cổ phần Phú Tài, địa chỉ số 278 Nguyễn Thị Định, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định, Công ty Cổ phần Phú Tài tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 (sau đây gọi tắt là Đại hội):

I. PHẦN THỨ NHẤT – CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:

1. Thông qua danh sách nhân sự Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Tổ kiểm phiếu biểu quyết đại hội.

1.1 Thành phần ban kiểm tra tư cách cổ đông: gồm 03 người có tên sau:

1. Ông Trần Thanh Cung – Thành viên HĐQT – Trưởng ban
2. Ông Bùi Thức Hùng – Trưởng BKTNB – Thành viên
3. Ông Trương Công Hoàng – P.P Nhân sự - Hành chính – Thành viên

1.2 Thành phần tổ kiểm phiếu biểu quyết: gồm 05 người có tên sau:

1. Ông Bùi Thức Hùng – Trưởng BKTNB – Tổ trưởng
2. Ông Hoàng Anh Tuấn – cổ đông – Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan – P.TC-KT – Thành viên
4. Ông Nguyễn Hữu Tâm – cổ đông – Thành viên
5. Bà Võ Phương Thảo – P.TC-KT – Thành viên

Đại hội biểu quyết các nội dung mục I.1:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

2. Bầu Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội:

- Đoàn Chủ tịch gồm:

1. Ông Lê Văn Thảo – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
2. Ông Lê Vỹ – Thành viên HĐQT, thành viên đoàn chủ tịch
3. Ông Trần Thanh Cung – Thành viên HĐQT, thành viên đoàn chủ tịch
4. Ông Phan Quốc Hoài – Thành viên HĐQT, thành viên đoàn chủ tịch
5. Ông Nguyễn Sỹ Hòe – Thành viên HĐQT, thành viên đoàn chủ tịch

- Thư ký Đại hội gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hòa – Thư ký công ty
2. Ông Nguyễn Phước Lợi – Nhân viên P.KH-KD

Đại hội biểu quyết mục I.2:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

3. Thông qua Chương trình Đại hội.

Ông Trần Thanh Cung – Thành viên HĐQT báo cáo chương trình làm việc Đại hội.

4. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông.

Ông Trần Thanh Cung – Thành viên HĐQT – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo cơ cấu cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội:

4.1 Cơ cấu cổ đông công ty:

Theo danh sách chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam thực hiện chốt quyền ngày 21/03/2025:

- Tổng số cổ đông của công ty: 3.471 cổ đông
- Tổng số cổ phần sở hữu: 66.938.403 cổ phần
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 66.938.403 cổ phần

STT	Cổ đông	Số lượng	Cổ phần sở hữu (tương ứng với cổ phần có quyền biểu quyết)	Tỷ lệ
1	**Cổ đông trong nước**	**3.279**	**52.232.855**	**78%**
1.1	Cá nhân	3.247	46.935.471	70,1%
1.2	Pháp nhân	32	5.297.384	7,9%
2	**Cổ đông nước ngoài**	**192**	**14.705.548**	**22%**
2.1	Cá nhân	140	451.676	0,7%
2.2	Pháp nhân	52	14.253.872	21,3%
	Tổng	**3.471**	**66.938.403**	**100%**

4.2 Cổ đông tham dự Đại hội:

Đến thời điểm thực hiện báo cáo, số cổ đông tham dự Đại hội là **65** cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần ủy quyền hợp lệ tham dự là **48.881.281** cổ phần, tương ứng **73,02%** số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Căn cứ vào:

- Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phú Tài

Công ty Cổ phần Phú Tài có đủ điều kiện để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

5. Thông qua Quy chế Đại hội:

Ông Trần Thanh Cung – Thành viên HĐQT báo cáo Quy chế Đại hội.

Đại hội biểu quyết mục I.3, I.4, I.5:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết

Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

II. PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG TRÌNH BÀY, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

*** Đại hội nghe các báo cáo:**

- Ông Lê Vỹ trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT tại ĐHĐCĐ năm 2025
- Ông Lê Văn Thảo trình bày:

+ Báo cáo tài chính năm 2024 (đã kiểm toán);

+ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;

+ Phương án chi trả cổ tức năm 2024;

- Ông Đoàn Minh Sơn trình bày:

+ Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán nội bộ tại ĐHĐCĐ năm 2025;

- Ông Phan Quốc Hoài trình bày:

+ Đọc thư kiểm toán năm 2024;

+ Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2025;

+ Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ (tại ngày 31/12/2024);

- Ông Trần Thanh Cung trình bày:

+ Phương án trả thù lao cho HĐQT năm 2025;

+ Tờ trình về việc thông qua từ nhiệm thành viên HĐQT;

+ Quy chế và Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT.

*** Đại hội thảo luận và biểu quyết:**

Nội dung 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2025.

*** Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:**

- Công ty mẹ:

+ Doanh thu: 2.184 tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch năm, = 93% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 310 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch năm, = 127% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận sau thuế: 281 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch năm, = 130% so với cùng kỳ.

- Hợp nhất:

+ Doanh thu: 6.668 tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch năm, = 118% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 472 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch năm, = 146% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận sau thuế: 376 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch năm, = 145% so với cùng kỳ.

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:**

- Công ty mẹ:

+ Doanh thu: 2.135 tỷ đồng, = 98% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 310 tỷ đồng, = 100% so với cùng kỳ.

- Hợp nhất:

+ Doanh thu: 6.670 tỷ đồng, = 100% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 477 tỷ đồng, = 101% so với cùng kỳ.

*** Kế hoạch chi trả cổ tức 2025:** Dự kiến chi trả cổ tức năm 2025 tỷ lệ: ≥ 20% (theo hình thức chi trả bằng tiền mặt hoặc phát hành cổ phiếu tùy theo tình hình). ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT công ty được quyền quyết định tỷ lệ, thời điểm, hình thức thực hiện chi trả/ tạm ứng chi trả cổ tức năm 2025.

Đại hội biểu quyết Nội dung 1:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

Nội dung 2. Thông qua báo cáo hoạt động thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán công ty.

Đại hội biểu quyết Nội dung 2:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

Nội dung 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Đại hội biểu quyết Nội dung 3:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

Nội dung 4. Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận 2024.

Nội dung	Tổng
I. Lợi nhuận thực hiện trước thuế công ty mẹ	**310.631.067.905**
II. Thuế TNDN	29.056.624.838
III. Lợi nhuận sau thuế phân phối:	**281.574.443.067**

Nội dung	Tổng
1. Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	**14.078.722.153**
2. Chi cổ tức:	
2.1 Vốn điều lệ tại ngày 31.12.2024	669.384.030.000
2.2 Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	25%
2.3 Tiền chi trả cổ tức năm 2024	167.346.007.500
- Cổ tức chi trả bằng tiền mặt (25%)	167.346.007.500
3. Lợi nhuận sau thuế còn lại bổ sung vốn chủ sở hữu	**100.149.713.414**
Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối như sau:	
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	**14.078.722.153**
- Quỹ khen thưởng	8.447.233.292
- Quỹ phúc lợi	5.631.488.861
Chi trả cổ tức	167.346.007.500
Bổ sung vốn chủ sở hữu	100.149.713.414

Đại hội biểu quyết Nội dung 4:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

Nội dung 5. Thông qua Tờ trình Phương án chi trả cổ tức năm 2024.

5.1 Tỷ lệ trả cổ tức: 25% vốn điều lệ

Trong đó:

- Đã thực hiện tạm ứng cổ tức và thanh toán vào ngày 16/01/2025, với tỷ lệ 10% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức còn lại: 15% vốn điều lệ.

5.2 Hình thức trả cổ tức: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt.

- Đối tượng: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt.
- Nguồn vốn: từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2024 theo báo cáo tài chính được kiểm toán.
- Thời gian chi trả: Dự kiến trong vòng 06 tháng sau khi Đại hội thông qua.

5.3 Tổ chức thực hiện:

Để triển khai nội dung chi trả cổ tức năm 2024, đề nghị ĐHĐCĐ xem xét:

- Thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 là 25% vốn điều lệ, theo hình thức chi trả tiền mặt (trong đó đã thực hiện chi trả tỷ lệ 10% và thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 còn lại với tỷ lệ 15%).
- Ủy quyền cho HĐQT:

+ Quyết định cụ thể thời điểm để chốt quyền và thời điểm chi trả cổ tức còn lại, bao gồm phương án thực hiện chi trả 01 (một) lần hay nhiều lần (nếu có).

+ Thực hiện các công việc, thủ tục chi trả cổ tức theo quy định của Điều lệ và pháp luật.

+ Các công việc khác có liên quan theo quy định.

Đại hội biểu quyết Nội dung 5:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

Nội dung 6. Thông qua Tờ trình Phương án trả thù lao HĐQT năm 2025.

Đại hội biểu quyết Nội dung 6:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **46.951.053** cổ phần
Tỷ lệ	: **96,05%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: **1.930.228** cổ phần
Tỷ lệ	: **3,95%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **46.951.053** cổ phần, đạt tỷ lệ **96,05%**	

Nội dung 7. Thông qua Báo cáo kiểm toán độc lập 2024, Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2025.

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC hoặc công ty TNHH Deloitte Việt Nam

HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc thương thảo các điều khoản thực hiện, kinh phí và các thủ tục cần thiết để thực hiện công tác kiểm toán, báo cáo đầy đủ kết quả kiểm toán theo quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.

Đại hội biểu quyết Nội dung 7:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.384.473** cổ phần
Tỷ lệ	: **98,98%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: **496.808** cổ phần
Tỷ lệ	: **1,02%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.384.473** cổ phần, đạt tỷ lệ **98,98%**	

Nội dung 8. Thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ (tại ngày 31/12/2024).

Đại hội biểu quyết Nội dung 7:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

Nội dung 9: Thông qua tờ trình về việc từ nhiệm TV HĐQT công ty.

Thông qua từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Ông Lê Vỹ, từ ngày 15/04/2025

Đại hội biểu quyết Nội dung 9:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **44.849.661** cổ phần
Tỷ lệ	: **91,75%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: **4.031.620** cổ phần
Tỷ lệ	: **8,25%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **44.849.661** cổ phần, đạt tỷ lệ **91,75%**	

Nội dung 10: Thông qua Quy chế và Bầu bổ sung TV HĐQT công ty.

Đại hội biểu quyết Nội dung 10:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: **44.849.661** cổ phần
Tỷ lệ	: **91,75%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: **4.031.620** cổ phần
Tỷ lệ	: **8,25%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **44.849.661** cổ phần, đạt tỷ lệ **91,75%**	

Căn cứ kết quả bầu cử bổ sung, Ông Lê Anh Văn được bầu bổ sung là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2027, thời hạn theo thời gian còn lại của nhiệm kỳ (tính đến thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ 2028). Số phiếu bầu (dồn phiếu): **44.352.853 phiếu, (90,74%).**

III. PHẦN THỨ BA – CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI:

1. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

Thư ký Đại hội đọc Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội biểu quyết mục III.1:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: **48.881.281** cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết

Biểu quyết nhất trí	: **48.881.281** cổ phần
Tỷ lệ	: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, đạt tỷ lệ **100%**	

2. Tổng kết Đại hội:

- Ông Lê Văn Thảo - Chủ tọa thay mặt Đoàn chủ tịch phát biểu tổng kết Đại hội.
- Biên bản này gồm 08 (tám) trang, toàn văn biên bản đã được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **48.881.281** cổ phần, tỷ lệ **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 11h30 cùng ngày, Đoàn chủ tịch và Thư ký đại hội đã ký.

Thành viên Đoàn chủ tịch:

1. Ông Lê Vỹ	
2. Ông Lê Văn Thảo	
3. Ông Phan Quốc Hoài	
4. Ông Trần Thanh Cung	
5. Ông Nguyễn Sỹ Hòe	

Thư ký	Nguyễn Thị Mỹ Hòa	Nguyễn Phước Lợi

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 15 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính thưa: Toàn thể Quý vị cổ đông tham dự Đại hội

Thay mặt cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty Cổ phần Phú Tài, tôi báo cáo tư cách cổ đông tham dự Đại hội như sau:

I. Về tình hình cổ đông và cơ cấu cổ phần:

Theo danh sách chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam thực hiện chốt quyền ngày 21/03/2025:

- Tổng số cổ đông của công ty: 3.471 cổ đông
- Tổng số cổ phần sở hữu: 66.938.403 cổ phần
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 66.938.403 cổ phần

STT	Cổ đông	Số lượng	Cổ phần sở hữu (tương ứng với cổ phần có quyền biểu quyết)	Tỷ lệ
1	**Cổ đông trong nước**	**3.279**	**52.232.855**	**78%**
1.1	Cá nhân	3.247	46.935.471	70,1%
1.2	Pháp nhân	32	5.297.384	7,9%
2	**Cổ đông nước ngoài**	**192**	**14.705.548**	**22%**
2.1	Cá nhân	140	451.676	0,7%
2.2	Pháp nhân	52	14.253.872	21,3%
	Tổng	**3.471**	**66.938.403**	**100%**

II. Cổ đông tham dự Đại hội:

1. Đến thời điểm hiện tại, số cổ đông tham dự Đại hội là **65 cổ đông**, số cổ phần sở hữu và số cổ phần ủy quyền hợp lệ tham dự là **48.881.281 cổ phần**.

Như vậy, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là **48.881.281 cổ phần**, với tỷ lệ **73,02%.**

2. Căn cứ theo:

- Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phú Tài.

Công ty Cổ phần Phú Tài có đủ điều kiện để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

3. Qua kiểm tra các thủ tục đăng ký, ủy quyền tham dự Đại hội và tư cách của cổ đông, Ban kiểm tra tư cách cổ đông xin khẳng định các thủ tục đăng ký, ủy quyền tham dự đều hợp lệ; các cổ đông tham dự Đại hội đủ tư cách theo quy định pháp luật./.

T.M BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN

TRẦN THANH CUNG

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 15 tháng 04 năm 2025

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phú Tài;

- Căn cứ vào Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty Cổ phần Phú Tài.

Hôm nay, vào lúc 7h30, ngày 15 tháng 04 năm 2025, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty Cổ phần Phú Tài đã tiến hành họp và biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội:

*** Thành phần tổ kiểm phiếu**: gồm 05 người có tên sau:

1. Ông Bùi Thức Hùng – Trưởng BKTNB – Tổ trưởng
2. Ông Hoàng Anh Tuấn – cổ đông – Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan – P.TC-KT công ty – Thành viên
4. Ông Nguyễn Hữu Tâm – cổ đông – Thành viên
5. Bà Võ Phương Thảo – P. TC-KT công ty – Thành viên

*** Thành phần tham gia biểu quyết:** Tổng số cổ đông có mặt tham dự và biểu quyết trước Đại hội là **65 người**, tương đương **48.881.281 cổ phần** có quyền biểu quyết.

*** Kết quả biểu quyết như sau:**

STT	NỘI DUNG	SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT					
		NHẤT TRÍ	TỶ LỆ %	KHÔNG NHẤT TRÍ	TỶ LỆ %	Ý KIẾN KHÁC	TỶ LỆ %
1	Biểu quyết thông qua bầu Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; Bầu Tổ kiểm phiếu biểu quyết	**48.881.281**	**100**				
2	Biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch, Thư ký Đại hội	**48.881.281**	**100**				
3	Biểu quyết thông qua Nội dung chương trình Đại hội, Báo cáo tư cách cổ đông, Thông qua Quy chế Đại hội	**48.881.281**	**100**				
4	Biểu quyết thông qua Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ 2025	**48.881.281**	**100**				
5	Biểu quyết thông qua báo cáo của UBKT tại ĐHĐCĐ 2025 tại ĐHĐCĐ 2025	**48.881.281**	**100**				
6	Biểu quyết Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 kiểm toán	**48.881.281**	**100**				

STT	NỘI DUNG	SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT					
		NHẤT TRÍ	TỶ LỆ %	KHÔNG NHẤT TRÍ	TỶ LỆ %	Ý KIẾN KHÁC	TỶ LỆ %
7	Biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2024	48.881.281	100				
8	Biểu quyết thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2024	48.881.281	100				
9	Biểu quyết thông qua Phương án thù lao HĐQT năm 2025	46.951.053	96,05	1.930.228	3,95		
10	Biểu quyết thông qua Thư kiểm toán và Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập 2025	48.384.473	98,98			496.808	1,02
11	Biểu quyết thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu 2024	48.881.281	100				
12	Biểu quyết thông qua Tờ trình xin từ nhiệm TV HĐQT công ty	44.849.661	91,75	4.031.620	8,25		
13	Biểu quyết thông qua Quy chế và Tờ trình Bầu bổ sung TV HĐQT công ty	44.849.661	91,75	4.031.620	8,25		
14	Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ	48.881.281	100				

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phú Tài, Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 và kết quả kiểm phiếu:

Kết luận: Các nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty Cổ phần Phú Tài đã được biểu quyết nhất trí thông qua với số cổ phần tỷ lệ biểu quyết như kết quả nêu trên.

Biên bản này gồm 03 trang, lập thành 03 bản có giá trị như nhau, thông qua Đại hội lúc 11h20, ngày 15 tháng 04 năm 2025.

Chủ tọa Đại hội và Tổ kiểm phiếu ký vào biên bản.

TỔ KIỂM PHIẾU

Bùi Thức Hùng .....

Hoàng Anh Tuấn.....

Nguyễn Thị Mỹ Loan.....

Nguyễn Hữu Tâm .....

Võ Phương Thảo.....

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

M.S.D.N: 4100259236 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI TỈNH BÌNH ĐỊNH

LÊ VĂN THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 15 tháng 04 năm 2025

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2025

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty cổ phần Phú Tài;*
- *Căn cứ vào Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025;*
- *Căn cứ vào Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT,*

Hôm nay, lúc 10 giờ 30 ngày 15 tháng 04 năm 2025, Đại hội đồng cổ đồng công ty cổ phần Phú Tài đã tiến hành bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị công ty.

*** Cơ cấu cổ đông tham dự và số phiếu bầu:**

- Tổng số cổ đông tham dự đại hội: 65 người
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **48.881.281** cổ phần
- Tổng số phiếu phát ra: 65 phiếu
- Tổng số phiếu thu vào: 65 phiếu
- Số phiếu hợp lệ: 65 phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

*** Đại hội đã biểu quyết và thông qua số lượng thành viên bầu bổ sung tham gia vào Hội đồng quản trị là 01 thành viên,** có tên sau đây: LÊ ANH VĂN (theo sơ yếu lý lịch đính kèm).

*** Kết quả kiểm phiếu như sau:**

STT	Họ và Tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1	LÊ ANH VĂN	**44.352.853**	**90,74%**

Tỷ lệ % = (số phiếu bầu/ số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội) x 100%

Căn cứ vào Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT đã được Đại hội thông qua và kết quả kiểm phiếu: Ông Lê Anh Văn đã được bầu bổ sung là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2027, thời hạn theo thời gian còn lại của nhiệm kỳ (tính đến thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ 2028). Số phiếu bầu (dồn phiếu): **44.352.853** phiếu

Biên bản này gồm 02 trang, được lập thành 02 bản, có giá trị như nhau, thông qua Đại hội vào lúc 11h ngày 00 tháng 04 năm 2025.

TỔ KIỂM PHIẾU	CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
Bùi Thức Hùng ……	
Hoàng Anh Tuấn……..	LÊ VĂN THẢO
Nguyễn Thị Mỹ Loan……..	
Nguyễn Hữu Tâm……..	
Võ Phương Thảo……...	

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
Địa chỉ:Số 278 Nguyễn Thị Định, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
E-mail: phutai@phutai.com.vn Website: www.phutai.com.vn
Điện thoại: 0256.3847668 Fax: 0256.3847556 Mã số DN: 4100259236

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

NGÀY 15 THÁNG 04 NĂM 2025

THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI PHỤ TRÁCH
07h30 – 07h45	- Tiếp đón đăng ký cổ đông, cấp phát tài liệu…	Ban tổ chức
07h45 – 07h55	- Công tác tổ chức Đại hội - Thông qua nội dung chương trình Đại hội	Ông Trần Thanh Cung Đoàn Chủ tịch
07h55 – 08h05	- Báo cáo cơ cấu số lượng, tư cách đại biểu - Thông qua Quy chế Đại hội	Ông Trần Thanh Cung Đoàn Chủ tịch
08h05 – 08h35	Báo cáo của Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên 2025	Ông Lê Vỹ Đoàn Chủ tịch
08h35 – 08h50	Báo cáo của Ủy ban kiểm toán tại ĐHĐCĐ thường niên 2025	Ông Đoàn Minh Sơn Thành viên HĐQT độc lập Chủ tịch UBKT
08h50 – 09h15	- Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 - Tờ trình phương án chi trả cổ tức năm 2024	Ông Lê Văn Thảo Đoàn Chủ tịch
09h15 – 09h30	- Đọc thư kiểm toán năm 2024 - Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2025 - Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ 2024	Ông Phan Quốc Hoài Đoàn Chủ tịch
09h30 – 09h50	- Tờ trình phương án thù lao cho HĐQT năm 2025 - Tờ trình thông qua đơn từ nhiệm TV HĐQT - Quy chế và Tờ trình bầu bổ sung TV HĐQT công ty	Ông Trần Thanh Cung Đoàn Chủ tịch
09h50 – 10h00	Bỏ phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu bầu bổ sung TV HĐQT	Ban kiểm phiếu bầu
10h00 – 10h30	Nghỉ giải lao	Ban tổ chức
10h30 – 11h10	Ý kiến tham luận, kết luận và biểu quyết	Đoàn Chủ tịch
11h10 – 11h20	Công bố kết quả bầu bổ sung TV HĐQT	Ban kiểm phiếu bầu
11h20 – 11h25	Thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thư ký Đại hội
11h25 – 11h30	Tuyên bố bế mạc Đại hội	Ban tổ chức

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 25 tháng 03 năm 2025

QUY CHẾ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

Căn cứ :

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phú Tài,

Hội đồng quản trị (HĐQT) dự thảo quy chế Đại hội như sau :

Điều 1: Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ công thường niên (ĐHĐCĐ) 2025 của Công ty Cổ phần Phú Tài (sau đây gọi tắt là Đại hội)

- Quy định về thời gian, nội dung Đại hội, cơ cấu tổ chức Đại hội, quyền và nghĩa vụ các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

- Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện quy chế này.

Điều 2: Thời gian, nội dung chương trình, thành phần tham gia Đại hội

- Thời gian Đại hội được tiến hành trong ½ ngày, bắt đầu từ 7h30 và dự kiến kết thúc vào lúc 11h30 ngày 15 tháng 04 năm 2025.

- Nội dung chương trình Đại hội do HĐQT lập và được Đại hội biểu quyết thông qua.

- Thành phần tham dự Đại hội bao gồm tất cả các cổ đông có trong danh sách cổ đông công ty đã được chốt vào ngày 21/03/2025 đều được quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội (kể cả cổ đông sở hữu và được ủy quyền hợp lệ).

Người được ủy quyền tham dự đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự.

Theo quy định tại điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ khi có đủ số cổ đông dự họp đại diện trên **50%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3 : Số lượng, nhiệm vụ và quyền hạn của Đoàn Chủ tịch đại hội

**** Về cơ cấu số lượng và nhân sự Đoàn chủ tịch:*** Do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua.

**** Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch Đại hội:***

- Điều hành Đại hội theo nội dung chương trình đã được thông qua.

- Hướng dẫn các cổ đông tham gia phát biểu ý kiến thảo luận.

- Báo cáo, kết luận từng nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết thông qua.

- Trả lời, phúc đáp các câu hỏi của cổ đông (nếu có).

- Quyết định bổ sung các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ biểu quyết nếu xét thấy cần thiết và phù hợp lợi ích của cổ đông.

- Đoàn chủ tịch Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và phản ánh được mong muốn của cổ đông.

**** Quyền hạn của Chủ tọa Đại hội:***

- Chủ tọa Đại hội có quyền yêu cầu tất cả mọi người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc đảm bảo các biện pháp an ninh khác.

- Trục xuất ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ đối với những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình cuộc họp…

- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp đại hội nếu có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

<u>Điều 4:</u> Số lượng và nhiệm vụ của Thư ký đại hội

**** Về cơ cấu số lượng và nhân sự Thư ký đại hội:*** Do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua.

**** Nhiệm vụ của Thư ký đại hội:***

- Ghi chép đầy đủ, rõ ràng, trung thực các diễn biến của Đại hội, các ý kiến thảo luận, kết luận và tỷ lệ biểu quyết thông qua của từng nội dung Đại hội.

- Tiếp nhận các ý kiến phát biểu bằng văn bản của cổ đông dự Đại hội giao cho Đoàn chủ tịch.

- Hoàn chỉnh Nghị quyết và Biên bản thông qua Đại hội.

<u>Điều 5:</u> Cổ đông tham dự Đại hội

- Mỗi cổ đông hoặc người ủy quyền đại diện khi tham dự Đại hội được nhận tài liệu, phiếu bầu cử, thẻ biểu quyết do Ban tổ chức cung cấp.

- Các cá nhân tham dự Đại hội phải tuân thủ theo sự điều hành của Đoàn chủ tịch và các quy định của pháp luật, tạo điều kiện để Đại hội diễn ra thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.

- Các cổ đông tham dự Đại hội được quyền đăng ký phát biểu, khi phát biểu phải giơ tay hoặc đăng ký trước và được chủ tọa đồng ý mới phát biểu, thời gian phát biểu không quá 10 phút, các ý kiến bằng văn bản gửi cho Đoàn chủ tịch có giá trị như phát biểu trực tiếp trước Đại hội.

<u>Điều 6:</u> Ban kiểm tra tư cách cổ đông

**** Về cơ cấu số lượng và nhân sự:*** Do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.

**** Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:***

Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra cơ cấu, số lượng toàn bộ cổ đông tham dự và cáo cáo kết quả trước Đại hội.

<u>Điều 7:</u> Thể lệ biểu quyết tại Đại hội

- Đại hội nghe báo cáo lần lượt từng nội dung, các cổ đông tham gia phát biểu ý kiến, Chủ tọa kết luận sau đó lấy biểu quyết thông qua.

- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được cấp ba phiếu biểu quyết cho mỗi nội dung ***(bao gồm phiếu biểu quyết nhất trí màu xanh, phiếu biểu quyết không nhất trí màu hồng, phiếu biểu quyết ý kiến khác màu vàng)*** tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết ***(nếu cổ đông nào nhất trí thì giơ thẻ nhất trí màu xanh, nếu cổ đông nào không nhất trí thì giơ thẻ không nhất trí màu hồng, nếu cổ đông nào có ý kiến khác thì giơ thẻ màu vàng).***

- Cổ đông biểu quyết phiếu nào thì ký tên xác nhận vào phiếu đó, tổ kiểm phiếu biểu quyết sẽ tiến hành thu các phiếu biểu quyết cho từng nội dung. Sau khi có kết quả kiểm phiếu biểu quyết, chủ tọa sẽ thông báo kết quả biểu quyết cho từng nội dung được thông qua.

- Các nội dung của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và người ủy quyền hợp lệ tham dự đại hội tán thành. *(Ngoại trừ Quy định tại khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật doanh nghiệp hiện hành)*.

- Những cổ đông đến dự họp muộn vẫn được đăng ký và tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký *(trong trường hợp này hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng)*.

- Biểu quyết liên quan đến bầu bổ sung Thành viên HĐQT sẽ được thực hiện theo quy chế bầu bổ sung Thành viên HĐQT.

<u>Điều 8:</u> Biên bản, Nghị quyết Đại hội

Biên bản và Nghị quyết Đại hội được Thư ký ghi chép, bổ sung đầy đủ và thông qua Đại hội trước khi bế mạc.

<u>Điều 9:</u> Điều khoản thi hành

- Quy chế này gồm 9 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

- Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

- Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

- Các tài liệu sau Đại hội sẽ được lưu giữ tại Phòng Nhân sự - Hành chính và HĐQT (Thư ký công ty).

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4102025936 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI TỈNH BÌNH ĐỊNH

LÊ VỸ

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 32/BC-HĐQT	
	Quy Nhơn, ngày 25 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

PHẦN A: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2024:

I. Đặc điểm tình hình:

Năm 2024, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của công ty diễn ra trong bối cảnh môi trường kinh doanh có nhiều biến động khó khăn, thách thức, đã có tác động đa chiều đến công tác điều hành SXKD – Tài chính và đầu tư phát triển của công ty.

- Trên thế giới, tình hình kinh tế - chính trị có nhiều biến động: xung đột tại Nga – Ukraine, khu vực Trung Đông diễn ra căng thẳng, kết quả bầu cử tại Mỹ vào cuối năm 2024 đã có tác động xấu đến nền kinh tế toàn cầu.

- Trong nước, các yếu tố kinh tế vĩ mô (lạm phát, lãi vay…) cơ bản được duy trì ổn định. Nhưng tỷ giá có nhiều biến động theo chiều hướng tăng, đồng VND mất giá nhiều so với đồng USD. Thị trường bất động sản chậm hồi phục đã tác động tiêu cực đến ngành đá, ô tô, bất động sản.

- Công tác đầu tư các nguồn lực của công ty trong các năm qua đã giúp công ty duy trì ổn định hoạt động SXKD.

- Công ty luôn nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của các cổ đông cùng với sự đoàn kết, nỗ lực của toàn thể đội ngũ cán bộ, công nhân viên toàn công ty đã tập trung khai thác các nguồn lực, hoàn thành nhiệm vụ SXKD với quyết tâm cao nhất.

II. Tình hình cơ cấu tổ chức công ty, cổ đông, cổ phần:

1. Cơ cấu tổ chức công ty:

Công ty tổ chức hoạt động theo mô hình tại điểm b, khoản 1, Điều 137 Luật doanh nghiệp, gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (trong đó đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 20% Hội đồng quản trị là thành viên độc lập và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị) và Ban Tổng giám đốc.

- Hội đồng quản trị (HĐQT): có 08 thành viên, trong đó gồm Chủ tịch, 01 Phó chủ tịch và 06 thành viên HĐQT (có 02 thành viên HĐQT độc lập chiếm tỷ lệ 25%).

- Ban Tổng giám đốc (Ban TGĐ): có 07 thành viên, 01 Tổng giám đốc (TGĐ) và 06 Phó tổng giám đốc (PTGĐ) phụ trách các lĩnh vực khác nhau.

- Cơ quan công ty có 03 phòng chuyên môn nghiệp vụ: Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Nhân sự - Hành chính. Công ty có Ủy ban kiểm toán, Ban kiểm toán nội bộ và Bộ phận thư ký thuộc HĐQT.

- Công ty có 07 đơn vị thành viên trực thuộc (chi nhánh công ty), 16 công ty con (12 công ty ngành đá, 03 công ty ngành gỗ, 02 công ty ngành ô tô, 02 công ty ngành bất động sản) và 02 công ty liên doanh, liên kết. Trong năm 2024, công ty đã thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động một số đơn vị trực thuộc là chi nhánh thành công ty con thuộc sở hữu 100% vốn điều lệ đồng thời thực hiện thủ tục giải thể các

chi nhánh này theo quy định, nhằm từng bước tăng cường tính độc lập, tự chủ trong hoạt động điều hành SXKD tại đơn vị.

2. Tình hình cổ đông, cơ cấu cổ phần:

Đến ngày 21 tháng 03 năm 2025, tổng số cổ đông của công ty là: 3.471 cổ đông, sở hữu 66.938.403 cổ phần.

- Cổ đông trong nước: 3.279 cổ đông, sở hữu 52.232.855 cổ phần, tỷ lệ biểu quyết chiếm 78%. Trong đó có 3.247 cổ đông cá nhân, sở hữu 46.935.471 cổ phần, 32 cổ đông pháp nhân, sở hữu 5.297.384 cổ phần.

- Cổ đông nước ngoài: 192 cổ đông, sở hữu 14.705.548 cổ phần, tỷ lệ biểu quyết chiếm 22%. Trong đó có 140 cổ đông cá nhân, sở hữu 451.676 cổ phần, 52 cổ đông pháp nhân, sở hữu 14.253.872 cổ phần.

III. Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024.

Năm 2024 công ty đã thực hiện các chỉ tiêu như sau:

1. Kết quả kinh doanh:

- Công ty mẹ:

+ Doanh thu: 2.184 tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch năm, = 93% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 310 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch năm, = 127% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận sau thuế: 281 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch năm, = 130% so với cùng kỳ.

- Hợp nhất:

+ Doanh thu: 6.668 tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch năm, = 118% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 472 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch năm, = 146% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận sau thuế: 376 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch năm, = 145% so với cùng kỳ.

2. Kết quả tài chính: Theo báo cáo tài chính kiểm toán 2024 trình tại Đại hội.

3. Chi trả cổ tức: HĐQT đề nghị chi trả cổ tức năm 2024 tỷ lệ: 25% bằng tiền mặt (trong đó đã thực hiện tạm ứng 10% bằng tiền mặt vào tháng 01/2025).

IV. Đánh giá công tác điều hành:

- Trong bối cảnh môi trường kinh doanh năm 2024 có nhiều yếu tố diễn biến không thuận lợi, nhưng công ty đã có quyết tâm cao, phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động linh hoạt thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm xử lý các tình huống khó khăn phát sinh trong việc triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD, đã thực hiện vượt chỉ tiêu lợi nhuận ĐHĐCĐ giao có mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại những hạn chế và nguyên nhân ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của công ty. Ngoại trừ các yếu tố khách quan tác động do môi trường kinh doanh không thuận lợi thì những yếu tố thuộc nguyên nhân chủ quan đã ảnh hưởng đến công tác điều hành hoạt động và hiệu quả SXKD của công ty như công tác đầu tư phát triển chiều sâu của công ty và các đơn vị thành viên thực hiện chưa quyết liệt, có lúc có nơi có đơn vị chưa được coi trọng; nguồn nhân lực cán bộ quản lý trực tiếp và lao động gián tiếp còn hạn chế, chưa đảm bảo về chất lượng, số lượng; công tác quản trị tài chính đặc biệt là quản trị rủi ro về hàng tồn kho, công nợ còn một số hạn chế…

V. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trước những diễn biến của môi trường kinh doanh năm 2024, HĐQT đã luôn chủ động cập nhật thông kịp thời và ban hành các quyết định về hoạt động SXKD và các vấn đề quan trọng khác trong phạm vi thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ hoạt động của công ty.

- Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 để chỉ đạo Ban TGĐ điều hành hoạt động của công ty, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban TGĐ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Phối hợp với tổ chức Đảng, Công đoàn động viên cán bộ công nhân viên vừa tham gia các hoạt động đoàn thể vừa nỗ lực, cố gắng thực hiện nhiệm vụ SXKD và xây dựng công ty.

1. Công tác tổ chức ĐHĐCĐ năm 2024:

Trong năm 2024, công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2024, phiên họp vào ngày 20/04/2024 tại trụ sở công ty, số 278 Nguyễn Thị Định, phường Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, thông qua các nội dung:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT tại ĐHĐCĐ 2024
- Báo cáo hoạt động Ủy ban kiểm toán tại ĐHĐCĐ 2024
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023
- Phương án chi trả cổ tức năm 2023
- Phương án trả thù lao, tiền thưởng HĐQT năm 2024
- Thư kiểm toán năm 2023
- Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ (tại ngày 31/12/2023)
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024

2. Các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị:

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ của công ty. HĐQT định kỳ tổ chức các cuộc họp quý và các cuộc họp bất thường thông qua lấy ý kiến bằng văn bản/email nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động SXKD thuộc thẩm quyền của HĐQT. HĐQT ban hành các nghị quyết, các quyết định quan trọng liên quan đến hoạt động SXKD và đầu tư của công ty. Thực hiện đầy đủ quy định về công bố thông tin theo quy định pháp luật. Các Quyết định, Nghị quyết công bố theo quy định đã cập nhật trong báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết năm 2024, công bố tại website công ty, Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM và Ủy ban chứng khoán nhà nước.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác:

- Chi phí thù lao của HĐQT năm 2024 là: 2.712.590.000 đồng (theo phương án thù lao được ĐHĐCĐ phê duyệt). Trong đó:

+ Chủ tịch HĐQT (chuyên trách):	1.632.690.000 đồng
+ Phó chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm):	215.900.000 đồng
+ Thành viên HĐQT:	864.000.000 đồng

- Các lợi ích khác: không có

- Các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty cổ phần Phú Tài nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch đều được thực hiện đảm bảo theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán về quản trị công ty, Điều lệ công ty.

4. Công tác giám sát đối với Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

- Nhằm đảm bảo tổ chức tốt công tác điều hành hoạt động sản xuất của công ty theo các quyết định, chỉ đạo của HĐQT, HĐQT thường xuyên giám sát, kiểm tra và đánh giá hoạt động của Ban TGĐ trong việc thực hiện quy định pháp luật, Điều lệ công ty, các quy chế quản trị nội bộ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết - Quyết định của HĐQT công ty ban hành. Công tác giám sát hoạt động của TGĐ và các cán bộ quản lý được thực hiện theo quy định của pháp luật và điều lệ hoạt động của công ty. HĐQT thực hiện kiểm tra giám sát tình hình SXKD thông qua kiểm tra trực tiếp tại các đơn vị thành viên hàng tháng, quý và đột xuất. TGĐ thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình công ty với Chủ tịch HĐQT, đảm bảo cho HĐQT ban hành các quyết định về quản trị điều hành công ty kịp thời. Hàng tháng, quý, TGĐ báo cáo kết quả SXKD, tình hình tài chính, công tác quản trị điều hành nội bộ công ty với HĐQT.

- Kết quả giám sát trong năm 2024:

+ Tổng giám đốc đã hoàn thành nhiệm vụ điều hành công ty; Thực hiện tốt các quy chế quản trị của công ty, công khai minh bạch trong quản lý điều hành, bảo vệ lợi ích của công ty, không lợi dụng chức vụ quyền hạn vì mục đích cá nhân. Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư đúng quy định của pháp luật và chủ trương của HĐQT.

+ Đối với các cán bộ quản lý không phát hiện các dấu hiệu vi phạm quy chế quản trị của công ty và các văn bản pháp luật có liên quan. Đa số cán bộ quản lý trong công ty đều hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, các phó TGĐ đã thực hiện tốt các nhiệm vụ TGĐ phân công, cùng với TGĐ quản lý, điều hành các hoạt động SXKD của công ty. Phát huy tốt năng lực, phẩm chất, trách nhiệm, nêu cao tinh thần đoàn kết, kỷ luật, luôn bảo vệ lợi ích của công ty, không lợi dụng chức vụ, quyền hạn và các cơ hội kinh doanh vì mục đích cá nhân.

5. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và Ủy ban kiểm toán (UBKT):

- Định kỳ hàng quý, UBKT tổ chức cuộc họp để thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban TGĐ nhằm đề xuất các vấn đề kiến nghị nếu có sai sót xảy ra trong công tác điều hành của ban lãnh đạo. Lập kế hoạch kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất tại các đơn vị thành viên trong phạm vi quyền hạn được giao hoặc theo yêu cầu của HĐQT. Thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban kiểm toán và chịu trách nhiệm trước HĐQT về các hoạt động giám sát của mình.

- Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

+ Tổ chức kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính tại các đơn vị hoặc tổ chức kiểm tra đột xuất nếu xét thấy cần thiết.

+ Căn cứ theo nội dung kết quả kiểm tra, giám sát sẽ phối hợp với các phòng ban, đơn vị để đề xuất, kiến nghị các vấn đề thuộc thẩm quyền cho HĐQT, Ban TGĐ.

- Kết quả giám sát trong năm 2024: HĐQT thực hiện đúng các quy chế quản trị của công ty, công khai minh bạch trong quản lý điều hành. Không phát hiện các dấu hiệu vi phạm quy chế quản trị của HĐQT. Các thành viên HĐQT thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định Điều lệ, quy chế hoạt động HĐQT, ban hành các Nghị quyết, Quyết định đúng trình tự, thẩm quyền. Không thực hiện các giao dịch với bên liên quan trái quy định, không lợi dụng chức vụ quyền hạn vì mục đích cá nhân.

PHẦN B. NHIỆM VỤ SXKD VÀ XÂY DỰNG CÔNG TY NĂM 2025:

I. Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi:

Các nguồn lực công ty đã và đang đầu tư, đổi mới sẽ tạo nguồn lực cho công ty duy trì ổn định phát triển hoạt động SXKD trong thời gian tới, trong đó có các dự án mới như dự án nhà máy nhôm – sắt cao cấp (dự án đưa vào sản xuất quý 2/ 2025), dự án nhà máy viên nén gỗ (dự án đưa vào sản xuất cuối quý 3/năm 2025), dự án chuyền ép thạch anh của Xí nghiệp 380 (dự kiến đưa vào sản xuất quý 2/2025). Đồng thời, công ty ưu tiên nguồn lực đầu tư cho công tác chuyển đổi số sẽ tạo nhiều thuận lợi trong nâng cao chất lượng công tác điều hành.

2. Khó khăn:

- Tình hình kinh tế - chính trị, xã hội trên thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp khó dự đoán. Xung đột tại Nga Ukraine, khu vực Trung Đông tiếp tục gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động thương mại, kinh tế toàn cầu.
- Các chính sách thuế quan của Mỹ liên quan đến đánh thuế hàng hóa nhập khẩu sẽ có những tác động tiêu cực đến thương mại toàn cầu, ảnh hưởng nhiều đến ngành đá, ngành gỗ của công ty.
- Thị trường ngành ô tô và bất động sản ở địa phương công ty có hoạt động đầu tư kinh doanh đã có tín hiệu hồi phục.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025:

1. Kế hoạch kinh doanh:

- Công ty mẹ:

+ Doanh thu: 2.135 tỷ đồng, = 98% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 310 tỷ đồng, = 100% so với cùng kỳ.

- Hợp nhất:

+ Doanh thu: 6.670 tỷ đồng, = 100% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 477 tỷ đồng, = 101% so với cùng kỳ.

2. Chi trả cổ tức: Dự kiến chi trả cổ tức năm 2025 tỷ lệ: ≥ 20% (theo hình thức chi trả bằng tiền mặt hoặc phát hành cổ phiếu tùy theo tình hình). Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT công ty được quyền quyết định tỷ lệ, thời điểm, hình thức thực hiện chi trả/tạm ứng chi trả cổ tức năm 2025.

III. Giải pháp thực hiện:

Năm 2025, dự báo môi trường SXKD còn nhiều diễn biến phức tạp, thường xuyên thay đổi. HĐQT công ty nhận định công tác điều hành còn nhiều khó khăn, thách thức. Công ty cần thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hướng đến thực hiện mục tiêu hành động năm 2025: Xây dựng "Công ty Phát triển bền vững" trước những yếu tố tác động tiêu cực khó lường. Trong đó, tập trung ưu tiên chuyển từ tăng trưởng quy mô chiều rộng sang tăng trưởng chiều sâu; đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro gắn liền với xây dựng nguồn lực tài chính công ty vững mạnh; trên tinh thần tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động sản xuất kinh doanh; xây dựng văn hóa doanh nghiệp đoàn kết - trách nhiệm - hài hoà lợi ích, hướng đến đảm bảo đầy đủ các quyền lợi, chế độ của toàn thể người lao động trong toàn công ty.

Vì vậy, nhằm triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025, công ty tập trung vào các giải pháp trọng tâm sau:

1. Giải pháp chung:

1.1. Cập nhật thường xuyên diễn biến kinh tế vĩ mô, các yếu tố của môi trường kinh doanh trong nước và thế giới để kịp thời có các giải pháp điều chỉnh hoạt động

SXKD, đầu tư của công ty và đơn vị thành viên thích ứng với sự thay đổi của môi trường kinh doanh. Từ đó giúp nâng cao chất lượng công tác hoạch định chỉ tiêu điều hành kế hoạch SXKD, kế hoạch tài chính hàng tháng, quý, năm, nhằm đưa ra các quyết định điều hành hợp lý, chính xác, kịp thời sát với tình hình biến động của môi trường kinh doanh.

1.2. Tiếp tục đầu tư công tác phát triển thị trường đầu vào – đầu ra cho tất các các ngành hàng công ty theo hướng sáng tạo. Nâng cao chất lượng công tác dự báo, đánh giá thị trường và cập nhật thường xuyên thông tin thị trường, khách hàng để chủ động xây dựng phương án SXKD phù hợp, đảm bảo tăng quy mô và hiệu quả SXKD ở mức hợp lý.

1.3. Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo về công tác quản trị tài chính theo hướng thận trọng, chặt chẽ, gắn liền với tăng cường công tác quản trị rủi ro nhằm xây dựng nguồn lực tài chính công ty vững mạnh, an toàn. Đảm bảo đủ nguồn vốn cho SXKD và đầu tư phát triển, ưu tiên việc thu hồi các nguồn vốn (như giảm công nợ, giảm tồn kho, giảm chi phí sản xuất) để giảm áp lực về chi phí tài chính. Tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới và triển khai đầu tư có chọn lọc để tạo nguồn lực cho sự tăng trưởng công ty trong thời gian tới.

1.4. Thực hiện các giải pháp kịp thời, phù hợp về điều hành hoạt động SXKD, tài chính và đầu tư để thích ứng với thách thức của chính sách thuế mới của Mỹ áp dụng với toàn thế giới và Việt Nam.

1.5. Tiếp tục cải tiến thay đổi, hoàn thiện công tác tổ chức bộ máy quản lý, nhân sự trong hoạt động SXKD, phải đặt công tác nhân sự, vai trò của người đứng đầu là yếu tố hàng đầu để đảm bảo cho SXKD đạt hiệu quả cao. Chú trọng công tác đào tạo, tuyển dụng, thực hiện chế độ đãi ngộ hợp lý để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hiện có của công ty và thu hút nhân sự chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển, từng bước đưa chi phí tiền lương hội nhập.

1.6. Tăng cường việc tuân thủ quy định pháp lý trong hoạt động SXKD, quản trị tài chính, hoạt động đầu tư, quản lý lao động, môi trường, xem việc tuân thủ quy định pháp lý là yếu tố quan trọng trong việc duy trì tính bền vững của toàn công ty. Có giải pháp phát triển bền vững gắn liền với công tác bảo vệ môi trường, xử lý rác thải công nghiệp, chất thải nguy hại. Thực hiện nghiêm túc công tác an toàn lao động trong hoạt động SXKD.

1.7. Ưu tiên tập trung các nguồn lực để thực hiện đầu tư công tác chuyển đổi số đối với các ngành, các lĩnh vực, các đơn vị chủ lực nhằm nâng cao chất lượng công tác quản trị điều hành hoạt động sản xuất, thích ứng với xu hướng số hóa hiện nay.

2. Giải pháp đối với các ngành:

2.1. Ngành đá:

- Tập trung mọi nguồn lực đầu tư phát triển công tác thị trường nội địa và xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường, đa dạng hóa sản phẩm. Xây dựng và phát triển thương hiệu công ty, phân phối các sản phẩm ngành đá cho thị trường trong nước, trước mắt là cung ứng sản phẩm cho các dự án lớn, dự án trọng điểm quốc gia.

- Nâng cao chất lượng công tác quản trị sản xuất theo chiều sâu thông qua việc bố trí, sắp xếp, quy hoạch hệ thống sản xuất, đào tạo nâng cao tay nghề người lao động, nhằm tăng năng suất lao động, giảm chi phí giá thành, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Có giải pháp phù hợp về nâng cao chất lượng khai thác mỏ, không làm tăng chi phí nguyên liệu, đảm bảo vấn đề an ninh nguyên liệu cho sản xuất.

- Tăng cường công tác quản trị tài chính, quản trị rủi ro trong toàn ngành, thông qua thực hiện các kế hoạch tài chính theo hướng thận trọng, thực hiện các quy chế về mua hàng, bán hàng, quản lý công nợ, hàng tồn kho chặt chẽ.

2.2. Ngành gỗ:

- Tập trung mọi nguồn lực đầu tư phát triển công tác thị trường đầu ra thông qua các giải pháp thị trường mang tính sáng tạo, đột phá kết hợp cùng phương thức làm thị trường truyền thống để tiếp tục khai thác hiệu quả các nguồn lực hiện tại, đồng thời khai thác các dự án đầu tư mới về wicker, viên nén gỗ....

- Thực hiện chủ trương tập trung phát triển chiều sâu, thông qua việc tái cơ cấu sản xuất, bố trí, sắp xếp, quy hoạch mặt bằng, máy móc hợp lý, khoa học.

- Tăng cường công tác quản trị tài chính, quản trị rủi ro trong toàn ngành theo hướng thận trọng, thực hiện chính sách bán hàng với phương thức thanh toán hợp lý, thận trọng nhằm quản lý chặt chẽ vấn đề công nợ.

- Thực hiện chính sách mua hàng với chính sách giá cạnh tranh, hồ sơ nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, hợp pháp nhằm đảm bảo những vấn đề pháp lý trong tương lai. Định hướng trong việc tự chủ và sở hữu vùng rừng có chứng nhận FSC.

2.3. Ngành ô tô:

Ngành cần chủ động nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua thực hiện các chính sách bán hàng phù hợp, linh hoạt và nâng cao chất lượng dịch vụ, nhằm duy trì và phát triển quy mô ngành. Xây dựng kế hoạch trung – dài hạn có tầm nhìn chiến lược cho ngành nhằm đáp ứng cho sự phục hồi và phát triển trở lại của ngành trong thời gian sắp tới.

2.4. Ngành Bất động sản:

Ngành bất động sản ngày càng có vai trò và vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển của toàn công ty, do vậy cần chủ động triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong công tác điều hành hoạt động đầu tư và kinh doanh. Tiếp tục đầu tư phát triển và nâng cao chất lượng công tác thị trường theo hướng chuyên nghiệp, phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng. Nhanh chóng đẩy nhanh tiến độ thi công dự án mới đúng theo kế hoạch tiến độ và đảm bảo chất lượng dự án. Tổ chức triển khai các dự án đầu tư cùng các đối tác liên doanh, liên kết nhằm tạo tiền đề cho sự tăng trưởng ngành nói riêng và toàn công ty nói chung trong những năm tiếp theo.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4100259... CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI TỈNH BÌNH ĐỊNH

LÊ VỸ

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 33/BC-HĐQT-UBKT	*Quy Nhơn, ngày 25 tháng 03 năm 2025*

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

I. Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2024:

1. Cuộc họp của UBKT:

UBKT hoạt động dựa trên quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Phú Tài, Quy chế hoạt động của UBKT.

Trong năm, UBKT đã có các cuộc họp nhằm đánh giá hoạt động và báo cáo các vấn đề liên quan cho HĐQT.

2. Chi phí hoạt động của UBKT:

Công ty đảm bảo nguồn chi phí hoạt động và tạo mọi điều kiện thuận lợi để UBKT cũng như Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện nhiệm vụ. Trong đó, thù lao của UBKT là thù lao của thành viên HĐQT độc lập đảm trách được thể hiện tại Báo cáo của HĐQT.

3. Giám sát lập Báo cáo tài chính của Công ty:

Trong năm, UBKT đã tiến hành giám sát công tác chuẩn bị quyết toán và lập BCTC hàng quý, bán niên và niên độ. Kết quả giám sát cho thấy:

- Trước khi lập BCTC hàng kỳ, Công ty đã tiến hành công việc chuẩn bị quyết toán một cách khẩn trương, chặt chẽ, thận trọng, như đối chiếu công nợ, kiểm kê hàng hóa, trích khấu hao tài sản cố định, phân bổ chi phí, trích lập dự phòng, rà soát các khoản mục tài chính, đảm bảo xác định số liệu chính xác nhất.
- Các BCTC quý, bán niên và niên độ được lập và công bố phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán, các quy định của Pháp luật hiện hành.
- Công tác kế toán như ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan, phản ánh tình hình tài chính của Công ty một cách trung thực.
- Công ty đã lập và công bố Báo cáo tài chính định kỳ phù hợp với các quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng. Riêng Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm được soát xét và kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập theo đúng quy định hiện hành.

Nhìn chung, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty vẫn còn nhiều khó khăn, do tác động của các yếu tố khách quan từ thị trường cũng như các yếu tố chủ quan từ các nguồn lực nội tại. Mặc dù vậy, tập thể lãnh đạo Công ty cùng các đơn vị thành viên đã quyết tâm, đoàn kết, nêu cao tinh thần trách nhiệm, bám sát các mục tiêu điều hành, chấp hành nghiêm các quy định của Pháp luật, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quyết định của Hội đồng quản trị, quy chế của Công ty; nỗ lực phấn đấu đạt được kết quả tương đối khả quan.

Trước bối cảnh khó khăn đó, Công ty đã chủ động thiết lập các nhóm giải pháp về thị trường, tài chính, đầu tư, xây dựng định mức vốn, định mức chi phí, góp phần làm giảm thiểu giá thành, đặc biệt là lãi vay. Đồng thời, đã trích lập dự phòng đầy đủ các khoản mục công nợ, hàng tồn kho, cũng như xử lý các khoản mục tài chính tồn đọng khác nhằm tạo tính bền vững về tài chính cho những năm sau.

Một số chỉ tiêu chủ yếu về hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính năm 2024 của Công ty sau giám sát như sau:

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	Hợp nhất
I	**Kết quả hoạt động KD:**		
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	1.924.439.783.154	6.466.811.874.896
2	Doanh thu hoạt động tài chính	248.598.332.825	77.097.787.953
3	Thu nhập khác	14.551.510.270	124.478.764.376
4	**Lợi nhuận trước thuế**	**310.631.067.905**	**471.981.832.117**
5	**Lợi nhuận sau thuế**	**281.574.443.067**	**376.311.422.056**
II	**Tình hình tài chính:**		
1	**Tổng tài sản**	**3.781.352.895.248**	**5.489.132.951.980**
1.1	Tài sản ngắn hạn	1.930.462.891.515	3.313.721.396.506
1.2	Tài sản dài hạn	1.850.890.003.733	2.175.411.555.474
2	**Tổng nguồn vốn**	**3.781.352.895.248**	**5.489.132.951.980**
2.1	Nợ phải trả	1.216.796.209.268	2.456.243.952.304
2.2	Vốn chủ sở hữu	2.564.556.685.980	3.032.888.999.676

4. Giám sát Ban Kiểm toán nội bộ của Công ty:

Ban Kiểm toán nội bộ đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo chức trách đã được quy định dưới sự giám sát của UBKT.

Thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban của Tổng giám đốc, các đơn vị thành viên, theo dõi nắm bắt thông tin công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm đã thực hiện nhiều cuộc kiểm tra độc lập cũng như kết hợp với các cơ quan chuyên môn của công ty kiểm tra các đơn vị thành viên, chấn chỉnh một số sai sót trong công tác kế toán, quản trị nội bộ, góp phần cải thiện chất lượng công tác quản trị kế toán, tạo tính bền vững cho tình hình kinh doanh và tài chính của công ty.

5. Giám sát hoạt động Kiểm toán độc lập:

- Trong năm, Công ty đã thực hiện ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán niên độ tài chính 2024 với Công ty TNHH Kiểm toán AASC

- Đơn vị kiểm toán độc lập đã thực hiện các cuộc kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm cho Công ty. Phạm vi, nội dung, phương pháp, thời gian kiểm toán đã được đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện theo đúng thoả thuận trong hợp đồng

- Cơ quan Kiểm toán độc lập đã triển khai công việc chuẩn bị kiểm toán đồng thời gắn kết với công tác quyết toán tại các đơn vị, trong đó tham gia kiểm kê hàng hóa tồn kho một cách chắc chắn và thận trọng

- Phương pháp kiểm toán được tiến hành đúng theo quy định của Chuẩn mực Kiểm toán, Chuẩn mực Kế toán, kết hợp đảm bảo các yếu tố trọng yếu và hợp lý trong tài chính

- UBKT đã trao đổi với Cơ quan Kiểm toán để làm rõ thêm các thông tin liên quan đến BCTC trước khi phát hành Báo cáo kiểm toán

6. Rà soát hệ thống quản trị nội bộ và quản lý rủi ro:

- Công ty đã ban hành và thực hiện nghiêm túc các qui trình kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro theo đúng các qui định của pháp luật và yêu cầu quản trị của công ty.

- Công ty rất chú trọng vào công tác quản lý rủi ro, thường xuyên kiểm tra, xem xét đánh giá các khoản mục tài chính như công nợ, hàng tồn kho, tài sản cố định … có phương án xử lý tài sản tồn đọng, trích lập dự phòng nhằm đảm bảo kết quả kinh doanh hợp lý nhất.

- Trong năm, Công ty cũng tiếp tục ban hành thêm một số quy chế về quản trị nhằm tăng cường tính bền vững của tình hình tài chính cho những năm sau.

II. Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2025:

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, chức năng của mình theo như quy định, UBKT đề ra kế hoạch công tác trong năm 2025 chủ yếu như sau:

- Thường xuyên giám sát và yêu cầu Ban Kiểm toán nội bộ tăng cường công tác kiểm tra các đơn vị thành viên, chấn chỉnh và nâng cao công tác quản trị kế toán nội bộ.

- Giám sát công tác quyết toán và lập báo cáo tài chính hàng kỳ

- Góp phần hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp phù hợp với tình hình hoạt động Công ty, quy định Pháp luật hiện hành

- Giám sát chất lượng dịch vụ của Đơn vị kiểm toán độc lập trong các đợt kiểm toán trong năm 2025

- Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Quy chế hoạt động của UBKT

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH

ĐOÀN MINH SƠN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**1.930.462.891.515**	**2.219.883.252.337**
110	**I. Tiền và các khoản tương đương tiền**	3	**317.305.626.195**	**316.595.697.060**
111	1. Tiền		154.997.188.427	216.408.365.124
112	2. Các khoản tương đương tiền		162.308.437.768	100.187.331.936
120	**II. Đầu tư tài chính ngắn hạn**	4	**26.071.482.908**	**19.642.998.519**
121	1. Chứng khoán kinh doanh		27.485.125.452	19.642.998.519
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		(1.413.642.544)	-
130	**III. Các khoản phải thu ngắn hạn**		**1.194.087.119.637**	**1.425.734.972.874**
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	412.124.374.522	438.066.490.074
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	36.606.518.522	10.404.894.957
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	779.692.649.951	968.476.045.029
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	26.436.890.967	56.577.108.017
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(60.773.314.325)	(47.789.565.203)
140	**IV. Hàng tồn kho**	10	**348.636.250.388**	**399.787.380.029**
141	1. Hàng tồn kho		348.636.250.388	400.756.107.224
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		-	(968.727.195)
150	**V. Tài sản ngắn hạn khác**		**44.362.412.387**	**58.122.203.855**
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	8.243.914.939	12.109.076.921
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		35.829.116.763	45.562.387.649
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	17	289.380.685	450.739.285
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**1.850.890.003.733**	**1.753.681.678.123**
210	**I. Các khoản phải thu dài hạn**		**11.264.005.671**	**9.775.636.381**
216	1. Phải thu dài hạn khác	8	11.264.005.671	9.775.636.381
220	**II. Tài sản cố định**		**322.351.294.098**	**374.192.690.492**
221	1. Tài sản cố định hữu hình	12	316.634.159.413	367.578.224.734
222	*- Nguyên giá*		*981.293.704.513*	*1.001.896.921.612*
223	*- Giá trị hao mòn luỹ kế*		*(664.659.545.100)*	*(634.318.696.878)*
227	2. Tài sản cố định vô hình	13	5.717.134.685	6.614.465.758
228	*- Nguyên giá*		*19.087.566.359*	*19.037.566.359*
229	*- Giá trị hao mòn luỹ kế*		*(13.370.431.674)*	*(12.423.100.601)*
240	**III. Tài sản dở dang dài hạn**	14	**51.150.239.088**	**2.968.081.424**
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		51.150.239.088	2.968.081.424
250	**IV. Đầu tư tài chính dài hạn**	4	**1.410.963.117.702**	**1.307.297.334.138**
251	1. Đầu tư vào công ty con		1.192.036.775.243	1.076.736.775.243
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		249.307.565.778	249.307.565.778
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(30.381.223.319)	(18.747.006.883)
260	**V. Tài sản dài hạn khác**		**55.161.347.174**	**59.447.935.688**
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	53.915.616.571	57.314.880.208
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	34	1.245.730.603	2.133.055.480
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**3.781.352.895.248**	**3.973.564.930.460**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(Tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**1.216.796.209.268**	**1.512.413.210.926**
310	**I. Nợ ngắn hạn**		**1.187.301.375.191**	**1.501.504.185.384**
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	210.095.304.910	247.886.365.506
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	25.519.122.751	21.016.036.347
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	21.834.525.345	26.962.668.325
314	4. Phải trả người lao động		49.400.094.476	39.912.067.156
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	5.810.318.754	9.468.559.467
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	19	12.226.391.202	19.807.049.026
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	20	816.099.368.831	1.087.652.857.518
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		46.316.248.922	48.798.582.039
330	**II. Nợ dài hạn**		**29.494.834.077**	**10.909.025.542**
337	1. Phải trả dài hạn khác	19	306.889.200	352.789.200
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	20	16.580.625.721	-
342	3. Dự phòng phải trả dài hạn	21	12.607.319.156	10.556.236.342
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**2.564.556.685.980**	**2.461.151.719.534**
410	**I. Vốn chủ sở hữu**	**22**	**2.564.556.685.980**	**2.461.151.719.534**
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		669.384.030.000	669.384.030.000
411a	*- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*		*669.384.030.000*	*669.384.030.000*
414	2. Vốn khác của chủ sở hữu		1.613.598.212.913	1.575.298.307.128
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		281.574.443.067	216.469.382.406
421b	*- LNST chưa phân phối năm nay*		*281.574.443.067*	*216.469.382.406*
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**3.781.352.895.248**	**3.973.564.930.460**

Bình Định, ngày 27 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc
		K/T.TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Võ Phương Thảo	Nguyễn Thị Mỹ Loan	PHAN QUỐC HOÀI

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
M.S.D.N: 4100259139
TỈNH BÌNH ĐỊNH

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG
Năm 2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
01	**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	24	**1.924.439.783.154**	**2.127.451.240.660**
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	25	118.125.000	54.824.509
10	**3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**1.924.321.658.154**	**2.127.396.416.151**
11	**4. Giá vốn hàng bán**	26	**1.499.845.492.075**	**1.661.133.649.867**
20	**5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**424.476.166.079**	**466.262.766.284**
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	27	248.598.332.825	217.643.075.503
22	7. Chi phí tài chính	28	60.618.759.926	107.965.519.733
23	*Trong đó: Chi phí lãi vay*		*42.872.580.558*	*86.453.976.512*
25	8. Chi phí bán hàng	29	186.207.244.738	192.809.450.319
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	30	119.652.348.881	133.654.982.353
30	**10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**		**306.596.145.359**	**249.475.889.382**
31	11. Thu nhập khác	31	14.551.510.270	7.310.450.173
32	12. Chi phí khác	32	10.516.587.724	12.611.978.084
40	**13. Lợi nhuận khác**		**4.034.922.546**	**(5.301.527.911)**
50	**14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**310.631.067.905**	**244.174.361.471**
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	33	28.169.299.961	27.452.761.701
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	34	887.324.877	252.217.364
60	**17. Lợi nhuận sau thuế TNDN**		**281.574.443.067**	**216.469.382.406**

Bình Định, ngày 27 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc KT.TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Võ Phương Thảo	Nguyễn Thị Mỹ Loan	PHAN QUỐC HOÀI

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
M.S.D.N: 4100252239
TỈNH BÌNH ĐỊNH

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG
Năm 2024
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	*1. Lợi nhuận trước thuế*		***310.631.067.905***	***244.174.361.471***
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		62.876.922.730	77.554.493.040
03	- Các khoản dự phòng		27.113.963.721	45.337.550.351
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(5.658.180.618)	(134.215.603)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(222.750.980.280)	(211.351.743.716)
06	- Chi phí lãi vay		42.872.580.558	86.453.976.512
08	*3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động*		***215.085.374.016***	***242.034.422.055***
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		21.457.927.271	(147.588.335.751)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		52.119.856.836	153.956.984.753
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		(34.855.587.595)	47.893.479.693
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		6.429.958.466	(1.146.381.038)
13	- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh		(7.842.126.933)	1.737.005.354
14	- Tiền lãi vay đã trả		(44.676.132.568)	(85.845.784.466)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(32.176.870.407)	(68.680.154.384)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(13.305.802.237)	(8.557.250.154)
20	*Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh*		***162.236.596.849***	***133.803.986.062***
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(72.661.678.692)	(28.466.823.057)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		18.823.636.729	8.659.795.518
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(985.583.178.741)	(1.372.284.197.488)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		1.224.547.476.269	1.774.526.113.774
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(145.300.000.000)	(287.700.000.000)
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		30.000.000.000	15.785.150.000
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		189.912.577.180	135.476.629.539
30	*Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư*		***259.738.832.745***	***245.996.668.286***
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
32	1. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	(57.068.977.185)
33	2. Tiền thu từ đi vay		2.104.935.435.683	2.842.529.280.105
34	3. Tiền trả nợ gốc vay		(2.360.267.683.175)	(2.836.353.013.147)
36	4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(167.452.515.000)	(203.918.137.000)
40	*Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính*		***(422.784.762.492)***	***(254.810.847.227)***

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG
Năm 2024
(Theo phương pháp gián tiếp)
(Tiếp theo)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(809.332.898)	124.989.807.121
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		316.595.697.060	192.225.919.673
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		1.519.262.033	(620.029.734)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	317.305.626.195	316.595.697.060

Bình Định, ngày 27 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc
Võ Phương Thảo	Nguyễn Thị Mỹ Loan	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHAN QUỐC HOÀI

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
M.S.D.N: 4100259...
TỈNH BÌNH ĐỊNH

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**3.313.721.396.506**	**2.941.135.680.146**
110	**I. Tiền và các khoản tương đương tiền**	3	**470.850.849.148**	**428.337.603.384**
111	1. Tiền		287.824.071.647	277.919.515.821
112	2. Các khoản tương đương tiền		183.026.777.501	150.418.087.563
120	**II. Đầu tư tài chính ngắn hạn**	4	**26.071.482.908**	**19.642.998.519**
121	1. Chứng khoán kinh doanh		27.485.125.452	19.642.998.519
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		(1.413.642.544)	-
130	**III. Các khoản phải thu ngắn hạn**		**1.221.413.666.136**	**881.106.546.565**
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	887.789.624.296	801.306.343.454
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	121.796.069.965	36.387.325.176
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	100.640.000.000	50.000.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	177.883.362.286	47.546.810.854
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(66.695.390.411)	(54.133.932.919)
140	**IV. Hàng tồn kho**	10	**1.454.946.134.665**	**1.466.264.339.417**
141	1. Hàng tồn kho		1.454.946.134.665	1.471.566.806.749
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		-	(5.302.467.332)
150	**V. Tài sản ngắn hạn khác**		**140.439.263.649**	**145.784.192.261**
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	26.545.767.383	32.598.455.201
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		113.096.007.888	112.539.172.175
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	18	797.488.378	646.564.885

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(Tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**2.175.411.555.474**	**2.322.640.631.269**
210	**I. Các khoản phải thu dài hạn**		**28.900.326.181**	**26.986.388.966**
216	1. Phải thu dài hạn khác	8	28.900.326.181	26.986.388.966
220	**II . Tài sản cố định**		**1.558.547.770.331**	**1.740.613.476.366**
221	1. Tài sản cố định hữu hình	12	1.542.604.854.970	1.719.487.677.944
222	*- Nguyên giá*		*3.350.356.969.293*	*3.364.384.661.721*
223	*- Giá trị hao mòn luỹ kế*		*(1.807.752.114.323)*	*(1.644.896.983.777)*
227	2. Tài sản cố định vô hình	13	15.942.915.361	21.125.798.422
228	*- Nguyên giá*		*35.978.183.553*	*46.771.252.085*
229	*- Giá trị hao mòn luỹ kế*		*(20.035.268.192)*	*(25.645.453.663)*
230	**III. Bất động sản đầu tư**	**14**	**5.152.502.053**	**5.379.818.317**
231	- Nguyên giá		5.682.906.669	5.682.906.669
232	- Giá trị hao mòn luỹ kế		(530.404.616)	(303.088.352)
240	**IV. Tài sản dở dang dài hạn**	**15**	**73.175.517.178**	**13.913.537.284**
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		73.175.517.178	13.913.537.284
250	**V. Đầu tư tài chính dài hạn**	**4**	**256.760.836.731**	**255.768.271.464**
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		256.160.836.731	255.168.271.464
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		600.000.000	600.000.000
260	**VI. Tài sản dài hạn khác**		**252.874.603.000**	**279.979.138.872**
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	242.032.977.579	264.924.456.609
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	36	2.001.529.499	3.089.950.913
269	3. Lợi thế thương mại	16	8.840.095.922	11.964.731.350
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**5.489.132.951.980**	**5.263.776.311.415**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(Tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**2.456.243.952.304**	**2.487.058.359.709**
310	**I. Nợ ngắn hạn**		**2.351.623.639.078**	**2.352.427.924.624**
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	17	516.450.394.304	499.008.561.005
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	19	68.886.197.866	45.771.192.387
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	57.268.395.369	46.354.295.700
314	4. Phải trả người lao động		114.451.023.265	94.950.389.026
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	20	31.218.390.054	19.823.250.083
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	21	27.420.304.513	27.636.221.167
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	22	1.470.886.838.781	1.553.449.538.124
321	8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	23	2.158.999.718	2.206.231.131
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		62.883.095.208	63.228.246.001
330	**II. Nợ dài hạn**		**104.620.313.226**	**134.630.435.085**
337	1. Phải trả dài hạn khác	21	381.889.200	427.789.200
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	22	81.524.041.035	115.510.775.343
341	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	36	6.076.244.664	3.749.401.376
342	4. Dự phòng phải trả dài hạn	23	16.638.138.327	14.942.469.166
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**3.032.888.999.676**	**2.776.717.951.706**
410	**I. Vốn chủ sở hữu**	**24**	**3.032.888.999.676**	**2.776.717.951.706**
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		669.384.030.000	669.384.030.000
411a	*- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*		*669.384.030.000*	*669.384.030.000*
414	2. Vốn khác của chủ sở hữu		1.648.102.008.793	1.635.896.772.394
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		585.810.663.087	418.222.554.667
421a	*- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước*		*217.141.128.723*	*160.459.824.844*
421b	*- LNST chưa phân phối năm nay*		*368.669.534.364*	*257.762.729.823*
429	4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		129.592.297.796	53.214.594.645
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**5.489.132.951.980**	**5.263.776.311.415**

Bình Định, ngày 27 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc
		KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Võ Phương Thảo	Nguyễn Thị Mỹ Loan	PHAN QUỐC HOÀI

M.S.D.N: 4100259... CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI TỈNH BÌNH ĐỊNH

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Năm 2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
01	**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	26	**6.466.811.874.896**	**5.618.812.230.602**
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	27	341.840.620	242.340.363
10	**3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**6.466.470.034.276**	**5.618.569.890.239**
11	**4. Giá vốn hàng bán**	28	**5.242.139.999.727**	**4.474.327.555.274**
20	**5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**1.224.330.034.549**	**1.144.242.334.965**
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	29	77.097.787.953	30.019.281.345
22	7. Chi phí tài chính	30	96.304.550.807	143.457.076.970
23	*Trong đó: Chi phí lãi vay*		*78.047.461.664*	*116.816.101.883*
24	8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		992.565.267	(6.949.062.213)
25	9. Chi phí bán hàng	31	496.931.572.409	439.292.282.902
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	32	264.296.123.366	248.692.530.978
30	**11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**		**444.888.141.187**	**335.870.663.247**
31	12. Thu nhập khác	33	124.478.764.376	18.463.160.594
32	13. Chi phí khác	34	97.385.073.446	31.580.506.540
40	**14. Lợi nhuận khác**		**27.093.690.930**	**(13.117.345.946)**
50	**15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**471.981.832.117**	**322.753.317.301**
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	35	92.255.145.359	61.652.884.612
52	17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	36	3.415.264.702	1.633.125.034
60	**18. Lợi nhuận sau thuế TNDN**		**376.311.422.056**	**259.467.307.655**
61	**19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ**		**368.669.534.364**	**257.762.340.542**
62	**20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát**		**7.641.887.692**	**1.704.967.113**
70	**21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	37	**5.508**	**3.808**

Bình Định, ngày 27 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc K/T.TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Võ Phương Thảo	Nguyễn Thị Mỹ Loan	PHAN QUỐC HOÀI

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
M.S.D.N: 4100256... TỈNH BÌNH ĐỊNH

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
Năm 2024
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	*1. Lợi nhuận trước thuế*		***471.981.832.117***	***322.753.317.301***
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		248.367.673.806	240.907.549.239
03	- Các khoản dự phòng		10.321.070.452	37.757.261.587
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(11.306.999.404)	623.274.428
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(22.880.650.771)	(4.988.700.701)
06	- Chi phí lãi vay		78.047.461.664	116.816.101.883
08	*3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động*		***774.530.387.864***	***713.868.803.737***
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(261.258.256.601)	(83.141.637.629)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		16.620.672.084	284.697.487.152
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		68.985.790.503	70.268.208.243
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		28.109.699.695	37.438.069.565
13	- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh		(7.842.126.933)	1.737.005.354
14	- Tiền lãi vay đã trả		(77.835.351.955)	(116.149.586.241)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(84.973.468.607)	(115.720.846.535)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(20.001.360.684)	(14.531.762.076)
20	*Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh*		***436.335.985.366***	***778.465.741.570***
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(224.807.105.789)	(172.352.962.169)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		82.856.406.014	27.414.637.333
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(50.640.000.000)	(63.355.558.838)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		-	24.423.558.838
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	(240.000.000.000)
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	6.102.146.311
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		5.380.148.850	4.831.557.825
30	*Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư*		***(187.210.550.925)***	***(412.936.620.700)***

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
Năm 2024
(Theo phương pháp gián tiếp)
(Tiếp theo)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		72.000.000.000	-
32	2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	(57.068.977.185)
33	3. Tiền thu từ đi vay		4.749.307.765.361	4.265.598.296.911
34	4. Tiền trả nợ gốc vay		(4.866.978.281.628)	(4.211.679.356.595)
36	5. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(167.452.515.000)	(205.493.137.000)
40	***Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính***		***(213.123.031.267)***	***(208.643.173.869)***
50	**Lưu chuyển tiền thuần trong năm**		**36.002.403.174**	**156.885.947.001**
60	**Tiền và tương đương tiền đầu năm**		**428.337.603.384**	**272.074.930.811**
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		6.510.842.590	(623.274.428)
70	**Tiền và tương đương tiền cuối năm**	3	**470.850.849.148**	**428.337.603.384**

Bình Định, ngày 27 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc
		K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Võ Phương Thảo	Nguyễn Thị Mỹ Loan	PHAN QUỐC HOÀI

M.S.D.N: 4100259236 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI TỈNH BÌNH ĐỊNH

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 34/TTr-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 25 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh 2024 theo Báo cáo tài chính kiểm toán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phú Tài.

HĐQT kính trình Đại hội phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

Nội dung	Tổng
I. Lợi nhuận thực hiện trước thuế công ty mẹ	**310.631.067.905**
II. Thuế TNDN	29.056.624.838
III. Lợi nhuận sau thuế phân phối:	**281.574.443.067**
1. Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	**14.078.722.153**
2. Chi cổ tức:	
2.1 Vốn điều lệ tại ngày 31.12.2024	669.384.030.000
2.2 Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	25%
2.3 Tiền chi trả cổ tức năm 2024	167.346.007.500
- Cổ tức chi trả bằng tiền mặt (25%)	167.346.007.500
3. Lợi nhuận sau thuế còn lại bổ sung vốn chủ sở hữu	**100.149.713.414**
Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối như sau:	
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	**14.078.722.153**
- Quỹ khen thưởng	8.447.233.292
- Quỹ phúc lợi	5.631.488.861
Chi trả cổ tức	**167.346.007.500**
Bổ sung vốn chủ sở hữu	**100.149.713.414**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4100259226 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI TỈNH BÌNH ĐỊNH

LÊ VỸ

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/TTr-HĐQT	*Quy Nhơn, ngày 25 tháng 03 năm 2025*

TỜ TRÌNH
Phương án chi trả cổ tức năm 2024

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

I. Căn cứ pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phú Tài.

II. Phương án trả cổ tức năm 2024:

1. Tỷ lệ trả cổ tức: 25% vốn điều lệ.

Trong đó:

- Đã thực hiện tạm ứng cổ tức và thanh toán vào ngày 16/01/2025, với tỷ lệ 10% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức còn lại: 15% vốn điều lệ.

2. Hình thức trả cổ tức: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt.

- Đối tượng: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt.
- Nguồn vốn: từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2024 theo Báo cáo tài chính được kiểm toán.
- Thời gian chi trả: Dự kiến trong vòng 06 tháng sau khi Đại hội thông qua.

III. Tổ chức thực hiện:

Để triển khai nội dung chi trả cổ tức năm 2024, đề nghị ĐHĐCĐ xem xét:

1. Thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 là 25% vốn điều lệ, theo hình thức chi trả tiền mặt (trong đó đã thực hiện chi trả tỷ lệ 10% và thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 còn lại với tỷ lệ 15%).

2. Ủy quyền cho HĐQT:

- Quyết định cụ thể thời điểm để chốt quyền và thời điểm chi trả cổ tức còn lại, bao gồm phương án thực hiện chi trả 01 (một)lần hay nhiều lần (nếu có).
- Thực hiện các công việc, thủ tục chi trả cổ tức theo quy định của Điều lệ và pháp luật.
- Các công việc khác có liên quan theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4100259236 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI TỈNH BÌNH ĐỊNH

LÊ VỸ

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 37/TTr- HĐQT	*Quy Nhơn, ngày 25 tháng 03 năm 2025*

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

A. NGUYÊN TẮC VÀ MỤC ĐÍCH:

- Mức thù lao được đại hội cổ đông thông qua.
- Thực hiện trả thù lao theo kết quả lao động của từng người tùy theo chức trách công việc đảm nhiệm.
- Những người thực hiện các công việc đòi hỏi độ phức tạp cao, đóng góp nhiều vào hiệu quả SXKD của công ty thì được trả thù lao cao.
- Chi phí thù lao của HĐQT không tính trong đơn giá tiền lương năm của công ty, được hạch toán vào chi phí sản xuất của công ty trong năm, còn tiền lương theo chức danh công việc đảm nhiệm được tính trong tổng quỹ lương kế hoạch năm.
- Việc điều chỉnh mức thù lao cho HĐQT được thực hiện trong kỳ Đại hội tiếp theo.

B. CƠ SỞ XÁC ĐỊNH MỨC THÙ LAO:

- Áp dụng theo điều 158, 167 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 làm căn cứ để xác định thù lao.

C. MỨC THÙ LAO CỦA HĐQT:

Thù lao HĐQT năm 2025 bằng mức thù lao thực hiện năm 2024. Trong đó cộng bù lạm phát năm 2025 là 4,15%.

I. Thù lao chuyên trách:

- Mức thù lao của chủ tịch HĐQT chuyên trách: 120.000.000 + 120.000.000 x 4,15% = **125.000.000 đồng/tháng.**

(Thù lao sau thuế thu nhập cá nhân: 94.950.000 đồng/tháng)

- Mức thù lao của Phó chủ tịch HĐQT chuyên trách bằng 75% mức thù lao của chủ tịch HĐQT: **125.000.000** x 75% = **94.000.000 đồng/tháng**

(Thù lao sau thuế thu nhập cá nhân: 74.800.000đồng/tháng)

- Mức thù lao của thành viên HĐQT chuyên trách bằng 50% mức thù lao của chủ tịch HĐQT: **125.000.000** x 50% = **63.000.000 đồng/tháng**

(Thù lao sau thuế thu nhập cá nhân: 53.250.000đồng/tháng)

II. Thù lao kiêm nhiệm:

Đối với các vị trí kiêm nhiệm được hưởng bằng 20% thù lao chuyên trách

- Chủ tịch HĐQT: 125.000.000 x 20% = 25.000.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT: 94.000.000 x 20% = 19.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 63.000.000 x 20% = 12.500.000 đồng/tháng
- Mức thù lao trên được áp dụng chi trả khi công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao.
- Khi không hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận, cứ 1% lợi nhuận giảm thì thù lao của Hội đồng quản trị giảm 0,5% cho đến mức bằng thù lao của trường hợp sản xuất kinh doanh thua lỗ.

- Khi sản xuất kinh doanh thua lỗ thì mức thù lao của Hội đồng quản trị bằng 50% mức thù lao hoàn thành kế hoạch.

III. <u>Thù lao kiêm nhiệm chức</u>:

1. Đối tượng áp dụng:

Đối với các chức danh kiêm nhiệm tại công ty con: Chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc *(Tổng giám đốc)*...

2. Mức thù lao: Tổng mức thù lao cho các chức danh kiêm nhiệm không quá 30% mức lương chính đang hưởng *(trừ chủ tịch HĐQT chuyên trách),* nhưng không vượt quá mức thù lao của chủ tịch HĐQT chuyên trách.

D. <u>TỔ CHỨC THỰC HIỆN</u>:

Phương án trả thù lao cho Hội đồng quản trị sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, được áp dụng kể từ ngày 01/01/2025.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4100259236
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
TỈNH BÌNH ĐỊNH

LÊ VỸ

Số: 270325.054/BCTC.KT5

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Phú Tài

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Phú Tài ("Công ty") được lập ngày 27 tháng 03 năm 2025, từ trang 05 đến trang 44, bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phú Tài chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phú Tài tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Phạm Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0777-2023-002-1
Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2025

Nguyễn Trường Minh
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 2290-2023-002-1

Số: 270325.055/BCTC.KT5

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Phú Tài

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Phú Tài và các công ty con ("Tập đoàn") được lập ngày 27 tháng 03 năm 2025, từ trang 05 đến trang 50, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phú Tài chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Phạm Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0777-2023-002-1
Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2025

Nguyễn Trường Minh
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 2290-2023-002-1

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 36/TTr- HĐQT	*Quy Nhơn, ngày 25 tháng 03 năm 2025*

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2025

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Qua quá trình tìm hiểu và xem xét năng lực của các công ty kiểm toán độc lập đã được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận các tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán cho các tổ chức niêm yết, Hội đồng quản trị (HĐQT) giới thiệu và lựa chọn 02 doanh nghiệp kiểm toán độc lập trong danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập đủ tư cách kiểm toán cho các tổ chức niêm yết của Bộ Tài chính gồm:

1 – Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Số 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội.

2 – Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Để thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2025. Sau khi hoàn thành sẽ cung cấp đầy đủ báo cáo tài chính đã kiểm toán về cho công ty.

Thời gian thực hiện: sau khi công ty hoàn thành báo cáo tài chính 6 tháng và năm.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua nội dung:

- Giao cho HĐQT chịu trách nhiệm lựa chọn một trong hai đơn vị trên thực hiện kiểm toán độc lập báo cáo tài chính của công ty.

- HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc thương thảo các điều khoản thực hiện, kinh phí và các thủ tục cần thiết để thực hiện công tác kiểm toán, báo cáo đầy đủ kết quả kiểm toán theo quy định pháp luật và điều lệ công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4100259246 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI TỈNH BÌNH ĐỊNH

LÊ VY

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 17 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU
Đối với các trái phiếu còn dư nợ trong kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024

1. Thông tin về doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp:	**Công ty Cổ phần Phú Tài**
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:	4100259236 Ngày cấp: 30 tháng 12 năm 2004. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định
Địa chỉ trụ sở chính:	Số 278 Nguyễn Thị Định, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Điện thoại:	0256 3847668
Số fax giao dịch:	0256 3847556
Địa chỉ thư điện tử:	myloan.ptb@phutai.com.vn
Loại hình doanh nghiệp:	Công ty cổ phần
Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:	Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm gỗ, đá; thương mại ô tô và dịch vụ sửa chữa; và các dịch vụ khác
Mã số thuế:	4100259236

2. Mục đích sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu

Căn cứ phương án phát hành trái phiếu đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 105/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 10 năm 2019 và Nghị quyết 107/NQ-HĐQT ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Phú Tài, số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng như sau:

Mã trái phiếu	Nghị quyết, phương án phát hành được phê duyệt	Khối lượng phát hành	Tổng khối lượng huy động (VND) (theo mệnh giá: 100.000.000 VND/ Trái phiếu)	Mục đích sử dụng vốn
PTBBOND2019.02	Nghị quyết 105/NQ-HĐQT ngày 22/10/2019	1.500	150.000.000.000	Để bổ sung quy mô vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể là góp vốn theo hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty Cổ Phần Phú Tài và Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài về việc thực hiện dự án Nhà máy Thạch Anh nhân tạo tại KCN Dệt may Nhơn Trạch - Đồng Nai theo tiến độ dự án
PTB.H.20.24.001	Nghị quyết 107NQ-HĐQT ngày 18/11/2020	348	34.800.000.000	Để bổ sung quy mô vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể là góp vốn theo hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty Cổ Phần Phú Tài và Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài về việc thực hiện dự án Nhà máy Thạch Anh nhân tạo tại KCN Dệt may Nhơn Trạch - Đồng Nai theo tiến độ dự án
	Tổng		**184.800.000.000**	

3. **Tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu và tiến độ giải ngân số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp còn dư nợ:**

3.1. Đối với doanh nghiệp phát hành không phải tổ chức tín dụng:

STT	Mục đích sử dụng	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày kết thúc kỳ báo cáo	Ghi chú
			Số tiền (đồng)	Số tiền (đồng)	Số tiền (đồng)	
I	Đối với các trái phiếu đã phát hành trước ngày Nghị định số 65/2022/NĐ-CP có hiệu lực và còn dư nợ					
1	Để bổ sung quy mô vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể là góp vốn theo hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty Cổ Phần Phú Tài và Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài về việc thực hiện dự án Nhà máy Thạch Anh nhân tạo tại KCN Dệt may Nhơn Trạch - Đồng Nai theo tiến độ dự án	PTBBOND2019.02	150.000.000.000	-	150.000.000.000	Trong đó, số tiền được sử dụng để bù đắp chi phí đã thực hiện là 282.446.930 VND (i)
2	Để bổ sung quy mô vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể là góp vốn theo hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty Cổ Phần Phú Tài và Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài về việc thực hiện dự án Nhà máy Thạch Anh nhân tạo tại KCN Dệt may Nhơn Trạch - Đồng Nai theo tiến độ dự án	PTB.H.20.24.001	34.800.000.000	-	34.800.000.000	Trong đó, số tiền được sử dụng để bù đắp chi phí đã thực hiện là 34,8 tỷ VND (i)
II	Đối với các trái phiếu phát hành từ ngày Nghị định số 65/2022/NĐ-CP có hiệu lực và còn dư nợ					
	Không có					
	Tổng (I+II)		**184.800.000.000**	**-**	**184.800.000.000**	

(i) Trong thời gian thực hiện các công việc để huy động vốn, để đảm bảo tiến độ thực hiện theo đúng kế hoạch, Công ty đã sử dụng vốn lưu động tự có để góp vốn theo hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty và Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài về việc thực hiện dự án nhà máy đá Thạch Anh nhân tạo tại Khu Công nghiệp Dệt may Nhơn Trạch - Đồng Nai với số tiền là 35.082.446.930 VND. Do đó, số vốn huy động được từ đợt phát hành trái phiếu đã được sử dụng phần tương ứng để hoàn trả và bổ sung vốn lưu động của Công ty.

Bình Định, ngày 17 tháng 02 năm 2025

Người lập	Kế toán trưởng	**TM. Ban Tổng Giám đốc** **Tổng Giám đốc**
		K/T.TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Võ Phương Thảo	Nguyễn Thị Mỹ Loan	PHAN QUỐC HOÀI

M.S.D.N: 4100 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI TỈNH BÌNH ĐỊNH

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

1. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Công ty Cổ phần Phú Tài được thành lập theo Quyết định số 150/QĐ-BQP ngày 10 tháng 11 năm 2004 của Bộ Quốc Phòng về việc chuyển Công ty Phú Tài thuộc Quân khu 5 thành Công ty Cổ phần Phú Tài.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế công ty cổ phần số 4100259236 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 30 tháng 12 năm 2004 và các lần thay đổi, đến nay lần cấp thay đổi gần nhất (lần thứ 28) vào ngày 16 tháng 08 năm 2023.

Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất công nghiệp, kinh doanh thương mại, dịch vụ.

Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động chính của Công ty là:

- Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá granite, đá bazal, đá marble;
- Khai thác đá granite, đá bazal; Khai thác đá, cát, sỏi làm vật liệu xây dựng;
- Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế; Sản xuất các sản phẩm khác từ gỗ;
- Sản xuất đá dăm, bột đá và các sản phẩm tương tự;
- Cho thuê văn phòng;
- Mua bán các sản phẩm từ đá granite, đá bazal, đá marble.

2. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

2.1. Cơ sở lập báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được trình bày bằng đồng Việt Nam (VND) theo nguyên tắc thực thu, thực chi phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

2.2. Kỳ báo cáo

Tình hình sử dụng vốn được lập đối với trái phiếu còn dư nợ trong kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024.

2.3. Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, phù hợp với quy định của Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020, Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022, Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 05 tháng 03 năm 2023 của Chính phủ, Thông tư 76/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn thi hành. Vì thế, báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng cho các mục đích khác.

3. THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH THANH TOÁN GỐC TRÁI PHIẾU

Trong kỳ báo cáo năm (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024), Công ty đã thanh toán toàn bộ số dư nợ gốc còn lại của trái phiếu. Đến ngày 31/12/2024 Công ty không còn số dư nợ gốc trái phiếu.

Bình Định, ngày 17 tháng 02 năm 2025

Người lập	Kế toán trưởng	TM. Ban Tổng Giám đốc Tổng Giám đốc KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Võ Phương Thảo	Nguyễn Thị Mỹ Loan	PHAN QUỐC HOÀI

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 38/TTr- HĐQT	*Quy Nhơn, ngày 13 tháng 04 năm 2025*

TỜ TRÌNH

V/v thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động công ty cổ phần Phú Tài;
- Căn cứ đơn từ nhiệm của ông Lê Vỹ – ngày 09/04/2025,

Ngày 10 tháng 04 năm 2025, công ty cổ phần Phú Tài nhận được đơn xin từ nhiệm của ông Lê Vỹ - Chủ tịch Hội đồng quản trị công (lý do xin từ nhiệm do tuổi cao, sức khoẻ có nhiều hạn chế không đảm bảo để hoàn thành trọng trách, nhiệm vụ của chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị công ty).

HĐQT Công ty đã chấp thuận đơn xin từ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty của ông Lê Vỹ.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Ông Lê Vỹ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4100259236 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI TỈNH BÌNH ĐỊNH

LÊ VĂN THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39 /TTr- HĐQT	*Quy Nhơn, ngày 13 tháng 04 năm 2025*

TỜ TRÌNH

V/v bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động công ty cổ phần Phú Tài;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 (về nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2027 từ tháng 4/2023 đến ĐHĐCĐ thường niên năm 2028)

Căn cứ quy định pháp luật và Điều lệ công ty, nhằm đảm bảo số lượng số lượng thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

1. Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT: 01 (một) thành viên.
2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung: thời gian còn lại của nhiệm kỳ
3. Ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT là: Ông Lê Anh Văn.
4. Phương thức bầu: thực hiện bầu dồn phiếu theo quy chế tại Đại hội.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4100259236 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI TỈNH BÌNH ĐỊNH

LÊ VĂN THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 13 tháng 04 năm 2025

QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 2020;

- Luật chứng khoán 2019;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phú Tài;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Phú Tài (Công ty) tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được tiến hành theo các quy định sau:

Điều 1: Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì cuộc bầu cử, có nhiệm vụ

- Hướng dẫn, tập hợp, lập danh sách ứng cử, đề cử của các ứng viên tham gia bầu bổ sung vào HĐQT. Thực hiện xin ý kiến và thông qua Đại hội phê duyệt trước khi thực hiện bầu cử.
- Giới thiệu Ban kiểm phiếu thông qua Đại hội quyết định.
- Công bố danh sách ứng cử viên vào HĐQT khi được Đại hội thông qua.
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

Điều 2: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

2.1. Nguyên tắc bầu cử:

- Việc bầu cử phải được thực hiện theo đúng quy định pháp luật, đúng Điều lệ của Công ty.
- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín, theo phương thức bầu dồn phiếu

2.2. Đối tượng có quyền bầu cử:

Là các cổ đông sở hữu cổ phần của công ty hoặc người được ủy quyền hợp lệ trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 có quyền bầu cử.

Điều 3: Số lượng và nhiệm kỳ thành viên bầu bổ sung Hội đồng quản trị

3.1. Số lượng thành viên HĐQT cần bầu bổ sung: 01 Thành viên HĐQT

3.2. Nhiệm kỳ thành viên bổ sung HĐQT: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ

Điều 4: Lựa chọn ứng cử viên HĐQT:

4.1. Dựa trên các đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của công ty sẽ kiểm tra tính hợp lệ của từng hồ sơ. Trên cơ sở đó, tất cả các ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử phải có hồ sơ hợp lệ, gửi đúng hạn và đảm bảo đủ các tiêu chuẩn theo đúng quy chế này, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

4.2. Các ứng cử viên có hồ sơ hợp lệ sẽ được đưa vào danh sách đề, ứng cử để bầu bổ sung thành viên HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của công ty.

Điều 5: Nguyên tắc bầu cử và nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

5.1. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện bầu cử đúng luật, đúng điều lệ và bỏ phiếu kín.
- Thực hiện bầu cử minh bạch, trung thực và khách quan.

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

5.2. Phương thức bầu cử:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp và Khoản 3 Điều 21 Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty:

Việc bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên.

Ví dụ:

Cổ đông A sở hữu hoặc được ủy quyền sở hữu 100 cổ phần của công ty, trường hợp ĐHĐCĐ sẽ bỏ phiếu để bầu ra 01 thành viên HĐQT.

Theo đó, Cổ đông sẽ có 100 (số cổ phần) × 1 (số TV HĐQT được bầu) = 100 (phiếu bầu).

Cổ đông có thể dồn hết 100 phiếu bầu hoặc ít hơn 100 phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên.

5.3. Ban kiểm phiếu

- Danh sách Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đại hội giới thiệu, số lượng gồm có 03 thành viên và được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua.
- Thành viên Ban kiểm phiếu không nhất thiết là cổ đông, nhưng không phải là người có tên trong danh sách bầu cử.
- Nhiệm vụ kiểm phiếu: thực hiện các thủ tục trước, trong và sau bầu cử *(Thông qua danh sách bầu cử, phát phiếu bầu, kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu...)*, nhiệm vụ Ban kiểm phiếu kết thúc khi đã thực hiện hoàn thành công việc bầu cử .
- Trách nhiệm Ban kiểm phiếu: thực hiện các thủ tục bầu cử phải trung thực, khách quan, chính xác và đảm bảo tuân thủ các quy tắc bầu cử.

Điều 6: Phiếu bầu cử:

6.1. Nội dung phiếu bầu cử:

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT.
- Trên phiếu có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và tổng số phiếu bầu, danh sách các ứng cử viên.
- Phiếu bầu cử được đóng dấu của Công ty Cổ phần Phú Tài phía trên góc trái phiếu.

6.2. Phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, Phiếu trắng:

- Phiếu bầu cử hợp lệ: Là phiếu do Ban kiểm phiếu phát ra có đầy đủ các nội dung ghi tại mục 6.1; Phiếu không bị rách, tẩy xóa, sửa chữa. Là phiếu được ghi đúng theo quy định tại mục 6.3 của điều này.

- Phiếu bầu cử không hợp lệ: Là phiếu không do Ban kiểm phiếu phát ra, phiếu không có đầy đủ các nội dung ghi tại mục 6.1; Phiếu bị rách, tẩy xóa, sửa chữa; Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu; Phiếu bầu vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông; Phiếu bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng cần bầu;

Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

- Phiếu trắng: Là phiếu không bầu cho ứng cử viên nào.

6.3. Cách ghi Phiếu bầu cử:

- Nếu đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu bầu vào cột "Số phiếu bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên.

- Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông điền số "0" hoặc bỏ trống cột "Số phiếu bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên.

- Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn hết phiếu bầu hoặc một phần phiếu bầu cho ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên.

- Trường hợp cổ đông ghi Phiếu bầu cử nhầm lẫn…(với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu) thì được đổi lại Phiếu bầu hoặc sửa lại theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

6.4. Bỏ phiếu.

- Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm tra các thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có thông báo của Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước.

- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngày sau khi bỏ phiếu kết thúc.

Điều 7: Kiểm phiếu và kết quả kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 khu vực riêng.

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử; kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu và ghi kết quả kiểm phiếu.

- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa.

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập biên bản kết quả kiểm phiếu.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

7.1. Nguyên tắc trúng cử:

Gồm 2 tiêu chí sau:

1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu cao nhất.

2. Người trúng cử thành viên HĐQT phải có số phiếu bầu hợp lệ đạt tỷ lệ ≥ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội theo cách tính sau:

Tỷ lệ số phiếu bầu = (Tổng số phiếu bầu của ứng cử viên/ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp) x 100%, tỷ lệ này phải ≥ 51%.

Ví dụ:

Ứng cử viên A có số phiếu bầu là 2.000.000 phiếu bầu (theo nguyên tắc dồn phiếu), số cổ phần có quyền biểu quyết là 3.600.000 cổ phần, vậy tỷ lệ số phiếu bầu của ứng cử viên A là: 2.000.000 / 3.600.000 x 100% = 55,56%.

7.2. Khiếu nại về kết quả bầu cử:

- Sau khi đã công bố kết quả bầu cử, nếu cổ đông phát hiện có sự sai sót hoặc gian lận trong việc kiểm phiếu thì làm đơn khiếu nại đề nghị phúc tra lại kết quả bầu cử. Đơn khiếu nại chỉ có giá trị khi Chủ tọa nhận được ngay trong phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2025.

- Sau khi có kết quả phúc tra nếu phát hiện ra bên nào sai sót *(người khiếu nại hoặc Ban kiểm phiếu)* thì phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí cho việc phúc tra.

- Những khiếu nại về việc bầu cử sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 8: Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Phú Tài kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Phú Tài tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4100259236
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
TỈNH BÌNH ĐỊNH

LÊ VĂN THẢO

LÝ LỊCH CÁ NHÂN / CURRICULUM VITAE

ỨNG CỬ VIÊN BẦU BỔ SUNG VÀO HĐQT – PTB
THE CANDIDATE FOR ELECTION TO THE BOD – PTB
NĂM 2025

1. Họ và tên /Full name :	**LÊ ANH VĂN**
2. Giới tính/Sex :	Nam/Male
3. Ngày tháng năm sinh/DOB :	20/02/1994
4. Nguyên quán/Place of origin:	Nghi Văn – Nghi Lộc – Nghệ An Nghe An Province
5. Quốc tịch/ Nationality:	Việt Nam/Vietnamese
6. Dân tộc/ Ethnicity:	Kinh
7. Địa chỉ thường trú/Add :	Số 228 Hoàng Hoa Thám, Phường 12, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh 228 Hoang Hoa Tham St., Ward 12, Tan Binh District, Ho Chi Minh City
8. Trình độ văn hóa/ Educational Level:	12/12
9. Trình độ chuyên môn/ Professional Qualification:	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (Đại học Fordham) (Master of Science - Fordham University)
10. Quá trình công tác/ Work Experience :	
- Từ năm 2019 – 2020 (from 2019 to 2020)	Xí nghiệp 380/ Enterprise 380 - Nhân viên Kinh doanh/ Sales Staff
- Từ năm 2020 – 2024 (from 2020 to 2024)	Cty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài/ Phu Tai Quarzt Co.,Ltd - Trưởng phòng Kinh Doanh / Head of Sales Department - Phó Giám Đốc công ty/ Vice Director
- Từ năm 2025 – nay (from 2025)	Công ty Cổ phần Phú Tài /Phu Tai J.S.C - Phó Tổng Giám Đốc kiêm Trưởng phòng kinh doanh/ Deputy General Director & Head of Business Department
11. Tổng số cổ phần biểu quyết/ Number of Shares Owned:	166.910 cổ phần/shares
12. Tỷ lệ sở hữu/ Ownership Percentage:	0,25%